

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
TỈNH ỦY NINH THUẬN

\*

# VĂN KIỆN

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH  
LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025

*Tháng 11/2020*



## **DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

*của Đồng chí Nguyễn Đức Thanh,  
Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,  
Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh*

-----

*Kính thưa đồng chí Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam.*

*Kính thưa các vị khách quý, thưa toàn thể Đại hội.*

Thực hiện Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; sau một thời gian chuẩn bị khẩn trương, nghiêm túc và được sự nhất trí của Bộ Chính trị, hôm nay Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận long trọng khai mạc Đại hội đại biểu lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, tôi nhiệt liệt chào mừng 349 đại biểu, đại diện cho 11 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy với gần 20.000 đảng viên; là những đại biểu ưu tú, tiêu biểu cho trí tuệ, bản lĩnh chính trị, tinh thần đoàn kết, ý chí, nguyện vọng, niềm tin của Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh về dự Đại hội.

- Đại hội chúng ta vinh dự và trân trọng chào mừng đồng chí Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư về dự và chỉ đạo Đại hội.

- Đại hội nhiệt liệt chào mừng các đồng chí đại diện lãnh đạo các bộ, ban ngành Trung ương về dự Đại hội:

+ Đồng chí Hoàng Đăng Quang, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương.

+ Đồng chí Nguyễn Thanh Sơn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

+ Đồng chí Nguyễn Văn Giàu, Ủy viên Trung ương Đảng, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Ninh Thuận.

+ Đồng chí Nguyễn Chí Dũng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, nguyên Bí thư Tỉnh ủy Ninh Thuận.

+ Đại hội vui mừng đón tiếp các đồng chí đại diện lãnh đạo ban, bộ, ngành Trung ương; đồng chí Phan Xuân Thủy, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Trung ương; Cao Quốc Hưng, Thứ trưởng Bộ Công Thương; Hà Công Tuấn, Thứ trưởng Bộ Nông

nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng chí Trung tướng Trịnh Đình Thạch, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Quân khu 5.

+ Các đồng chí lãnh đạo các cục, vụ các ban, ngành Trung ương;

- Đại hội nhiệt liệt chào mừng đồng chí Dương Văn An, Bí thư tỉnh ủy Bình Thuận; đồng chí Tạ Văn Long, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Yên Bái.

- Đại hội nhiệt liệt chào mừng Mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị Hự, Anh hùng Lao động Hồ Thị Lượm.

- Đại hội chúng ta nhiệt liệt chào mừng các đồng chí nguyên Bí thư, Phó Bí thư, Thường trực, Thường vụ tỉnh ủy qua các thời kỳ; các đồng chí nguyên ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII.

- Đại hội trân trọng cảm ơn Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã gửi lẵng hoa chúc mừng; cảm ơn các bộ, ngành Trung ương, các Tỉnh ủy, thành ủy đã gửi điện mừng, chúc Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV thành công tốt đẹp.

Sự có mặt của các đồng chí đại biểu là nguồn động viên, cổ vũ to lớn và đóng góp quan trọng cho sự thành công của Đại hội. Đề nghị Đại hội nhiệt liệt chào mừng.

*Kính thưa các đồng chí đại biểu*

*Thưa toàn thể Đại hội*

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà, Đại hội có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của tỉnh trong 5 năm tới. Đại hội được tiến hành trong bối cảnh đất nước trải qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 10 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020. Đại hội diễn ra trong thời điểm tỉnh ta bị tác động phức tạp, khó lường của tình hình hạn hán trên diện rộng từ cuối năm 2019 và đại dịch COVID-19, có thời điểm phải ưu tiên cho nhiệm vụ phòng, chống dịch, giãn cách xã hội... Song với quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị, tỉnh đã cơ bản thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép” trong năm 2020: Không để dịch COVID-19 lây lan trên địa bàn và tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội đạt được những kết quả khá tích cực.

*Kính thưa Đại hội*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ, chính quyền, các cấp, các ngành và Nhân dân trong tỉnh đã

nỗ lực, vượt qua khó khăn, thách thức,... phấn đấu thực hiện các đột phá về đầu tư kết cấu hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cải cách hành chính. Đặc biệt, chủ trương phát triển nhanh các nhóm ngành trọng điểm, đột phá về năng lượng tái tạo, kinh tế biển, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao là đúng đắn, có hiệu quả; thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng đạt kết quả, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, năng lực sản xuất một số lĩnh vực tăng nhanh... đã góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc trên địa bàn tỉnh, thu hẹp nhanh khoảng cách thu nhập bình quân so với cả nước, tạo được chuyển biến khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua đã tạo tiền đề hết sức quan trọng cho sự phát triển của tỉnh. Trong nhiệm kỳ 2020-2025. Với quyết tâm: Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy truyền thống đoàn kết; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, kinh tế biển là động lực, phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân; đảm bảo quốc phòng - an ninh; phấn đấu xây dựng Ninh Thuận trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực và cả nước; đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh không ngừng nỗ lực khắc phục

khó khăn, thách thức; nắm bắt thời cơ, tranh thủ mọi nguồn lực, lựa chọn những giải pháp đột phá nhằm đưa tỉnh ta bước vào giai đoạn mới - giai đoạn phát triển nhanh và bền vững.

### *Kính thưa các đồng chí đại biểu*

Với tinh thần “Đoàn kết - Sáng tạo - Kỷ cương - Phát triển”, Đại hội có nhiệm vụ hết sức quan trọng, đó là kiểm điểm, đánh giá tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII trong 5 năm qua và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; tập trung trí tuệ thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Đại hội sẽ tiến hành bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu đại biểu của Đảng bộ tỉnh dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

### *Kính thưa toàn thể Đại hội*

Trong quá trình chuẩn bị, tiến tới đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và sự hướng dẫn, giúp đỡ, góp ý của các ban, bộ, ngành Trung ương. Đặc biệt, là sự quan tâm, theo dõi của cán bộ, đảng viên và Nhân dân



hướng về Đại hội, các ý kiến đóng góp tâm huyết, trách nhiệm từ đại hội các đảng bộ trực thuộc tỉnh, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân; ý kiến của các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ, của các nhà khoa học, đội ngũ trí thức, văn nghệ sỹ... để hoàn thiện Báo cáo chính trị của Đại hội, thực sự là kết tinh trí tuệ của toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân trong tỉnh. Công tác chuẩn bị nhân sự cũng được tiến hành nghiêm túc, đúng quy trình, thực hiện đúng các quan điểm, quy định của Đảng về công tác cán bộ và bám sát yêu cầu, đòi hỏi của thời kỳ đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Các nội dung chuẩn bị Đại hội được Bộ Chính trị đánh giá cao và nhất trí cho Đảng bộ tỉnh tiến hành tổ chức Đại hội.

Đại hội chúng ta chân thành cảm ơn những tình cảm quý báu đó và nghiêm túc tiếp thu những đóng góp đầy tâm huyết, trí tuệ vào các văn kiện trình Đại hội; đồng thời biểu dương những thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị và Nhân dân trong toàn tỉnh để chào mừng Đại hội.

Để Đại hội thành công tốt đẹp, đáp ứng niềm tin và nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đang hướng về Đại hội, tôi đề nghị

các đồng chí đại biểu nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ thực hiện tốt nội quy, quy chế làm việc và nội dung, chương trình Đại hội đã đề ra.

Với tinh thần đó, thay mặt Đoàn Chủ tịch, tôi xin tuyên bố khai mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Kính chúc đồng chí Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, các đồng chí đại biểu khách quý và toàn thể Đại hội mạnh khỏe, hạnh phúc; chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng cảm ơn.

**XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH; PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT; ĐẨY MẠNH ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, KINH TẾ BIỂN LÀ ĐỘNG LỰC, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NHANH, BỀN VỮNG, NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN; ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH; PHẤN ĐẤU XÂY DỰNG NINH THUẬN TRỞ THÀNH TỈNH PHÁT TRIỂN KHÁ CỦA KHU VỰC VÀ CẢ NƯỚC**

*(Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh  
khóa XIII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh  
lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025)*

-----

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, có ý nghĩa rất quan trọng đối với cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh. Đại hội được tiến hành trong bối cảnh đất nước ta đã trải qua 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới và đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đang có những bước đi vững chắc trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Với tinh thần “*Đoàn kết - Sáng tạo - Kỷ cương - Phát triển*”, Đại hội có nhiệm vụ tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020-2025.

*PHẦN THỨ NHẤT*  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH  
LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2015-2020**

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm, bảo hộ thương mại gia tăng, cạnh tranh kinh tế ngày càng quyết liệt; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp. Trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước được triển khai kịp thời, phát huy hiệu quả. Trong tỉnh, kinh tế - xã hội có bước phát triển, tạo sức bật mới, vị thế của tỉnh được nâng lên. Nhiều tiềm năng, lợi thế được nhận diện rõ hơn, chủ trương phát triển nhanh các nhóm ngành đột phá và các dự án động lực thay thế là đúng đắn, đã bước đầu phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, chủ trương dùng triển khai xây dựng nhà máy điện hạt nhân tác động lớn đến định hướng, chiến lược phát triển của tỉnh; cùng với những khó khăn vốn có như: nguồn lực đầu tư hạn chế; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, chất

lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; tình hình biến đổi khí hậu, hạn hán kéo dài, dịch bệnh làm cho đời sống của một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là vùng miền núi, vùng bị ảnh hưởng của thiên tai,... đã tác động đến kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội.

## **I- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

Nhiệm kỳ qua, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức; chủ động chuyển hướng chiến lược phát triển, tạo được sự chuyển biến khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: Kinh tế phát triển tích cực trên nhiều mặt; văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; đời sống Nhân dân được cải thiện; quốc phòng, an ninh được giữ vững; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Thực hiện có kết quả các đột phá chiến lược và nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Hoàn thành 25/27 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII đề ra, cụ thể như sau:

### **1. Về kinh tế (07 chỉ tiêu)**

- Tốc độ tăng GRDP bình quân đạt 10,2%/năm (*mục tiêu là 10-11%/năm*).
- GRDP bình quân đạt 60,1 triệu đồng/người, tăng 2,17 lần so với năm 2015 (*mục tiêu 58-60 triệu đồng/người*).

- Giá trị gia tăng các ngành tăng bình quân: nông, lâm, thủy sản 6,9%/năm (*mục tiêu 5-6%/năm*); công nghiệp-xây dựng 16,5%/năm (*mục tiêu 14-15%/năm*); dịch vụ 9,5%/năm (*mục tiêu 11-12%/năm*).

- Cơ cấu kinh tế: nông, lâm, thủy sản chiếm 28,1%, giảm 10,6%; công nghiệp-xây dựng chiếm 32,1%, tăng 9,7%; dịch vụ 39,8%, tăng 0,9% (*mục tiêu 28-29%; 30-31%; 39-40%*).

- Thu ngân sách đạt 3.500 tỷ đồng (*mục tiêu 2.800-3.000 tỷ đồng*).

- Giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 120 triệu USD, đạt 80% (*mục tiêu 150 triệu USD*).

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội cả giai đoạn đạt 78.015 tỷ đồng (*mục tiêu 51.000-55.000 tỷ đồng*), tăng 2,35 lần so với giai đoạn trước.

## **2. Về văn hóa-xã hội (11 chỉ tiêu)**

- Giải quyết việc làm mới đạt 82,9 ngàn người (*mục tiêu 77,5 ngàn người*).

- Lao động qua đào tạo đạt 60,16%, trong đó đào tạo nghề đạt 45,05% (*mục tiêu là 60%, trong đó đào tạo nghề 45%*).

- Tỷ lệ hộ nghèo còn 5,74%, giảm bình quân hằng năm 1,84% (*mục tiêu giảm 1,5-2%/năm*).

- Tốc độ tăng dân số tự nhiên đạt 1,12% (mục tiêu là 1,12%), quy mô dân số đạt 593 ngàn người (mục tiêu 640 ngàn người).

- Có 10 bác sỹ/vận dân (mục tiêu 10 bác sỹ/vận dân) và 89,8% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc (mục tiêu 70%).

- Có 90,8% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế (mục tiêu 90%).

- Trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 12,9% (mục tiêu dưới 13%).

- Có 52,1% số trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia (mục tiêu 50%); 23% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (mục tiêu 20%); 80,5% học sinh tiểu học học 02 buổi/ngày (mục tiêu 80%).

- Có 90% số thôn, khu phố và 100% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn về văn hóa (mục tiêu 90% số thôn, khu phố và 100% cơ quan, đơn vị).

- Diện tích sàn nhà ở đạt 20 m<sup>2</sup> sàn/người (mục tiêu 20 m<sup>2</sup> sàn/người).

- Có 02 huyện, 28 xã (chiếm 59,6% số xã) đạt chuẩn nông thôn mới và 02 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (mục tiêu 50% số xã, từ 1-2 huyện).

### **3. Về môi trường (03 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,8% (mục tiêu 50%).

- Dân cư nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 95% (*mục tiêu 95%*); 85% hộ gia đình nông thôn có công trình hợp vệ sinh (*mục tiêu 85%*).

- Tỷ lệ thu gom rác thải đô thị đạt 97% (*mục tiêu 95%*).

#### **4. Về quốc phòng, an ninh (03 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện về quốc phòng, an ninh đạt 93,84% (*mục tiêu từ 70% trở lên*).

- Tỷ lệ dân quân, tự vệ đạt 1,49% so với dân số (*mục tiêu từ 1,4-1,5%*); tỷ lệ đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt 22,27% (*mục tiêu từ 22% trở lên*).

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp đạt 99,6% loại khá trở lên về an toàn, an ninh trật tự (*mục tiêu từ 85% trở lên*).

#### **5. Về xây dựng Đảng (03 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 93,7% (*mục tiêu 90% trở lên*); trong đó 64,7% trong sạch, vững mạnh (*mục tiêu 50%*); từ năm 2018 trở đi đạt 19,2% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (*Trung ương giao không quá 20%*).

- Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 92,8% (*mục tiêu 80% trở lên*); trong đó hoàn thành



xuất sắc nhiệm vụ đạt 11,7% (*Trung ương giao không quá 15%; từ năm 2018 không quá 20%*).

- Kết nạp 4.675/3.430 đảng viên, đạt 136,3%; bình quân hằng năm kết nạp 935 đảng viên (*mục tiêu 800-900*).

## **II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRÊN CÁC LĨNH VỰC**

### **1. Kinh tế phát triển nhanh, chuyển dịch cơ cấu đúng hướng; tiềm năng, lợi thế bước đầu được khai thác, gắn với đảm bảo môi trường**

Chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, nhất là trong nội bộ từng ngành, lĩnh vực được tập trung triển khai thực hiện và đạt kết quả tích cực. Các khâu đột phá về kinh tế biển, năng lượng tái tạo, du lịch từng bước được phát huy, tạo ra cơ hội để huy động nguồn lực, tạo sức bật, đưa quy mô nền kinh tế tăng 2,16 lần so với năm 2015.

*Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, kinh tế nông thôn* phát triển theo hướng bền vững. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thích ứng biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới đạt kết quả; chủ động, quyết liệt phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; chú trọng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi. Giá trị sản xuất toàn ngành đạt 12.032 tỷ đồng, bình quân tăng 7,1%/năm.

Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững, hiệu quả gắn với ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, năng suất, sản lượng các cây trồng chính tăng. Mô hình cánh đồng lớn, tưới tiết kiệm nước, liên kết hợp tác trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm được nhân rộng. Hình thành một số vùng sản xuất nguyên liệu cho công nghiệp chế biến; giá trị sản xuất đạt 125,5 triệu đồng/ha đất canh tác, tăng 30,8 triệu đồng/ha so với năm 2015.

Ngành chăn nuôi phát triển theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị kinh tế cao; phát triển nhiều mô hình chăn nuôi tập trung. Quy mô đàn gia súc, gia cầm ổn định, bình quân tăng 6,1%/năm, chất lượng được cải thiện đáng kể.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được tăng cường; diện tích rừng trồng và rừng được khoán bảo vệ tăng cao; mô hình phát triển kinh tế rừng có sự tham gia của cộng đồng và mô hình nông, lâm kết hợp tiếp tục phát huy hiệu quả.

Sản xuất thủy sản phát triển khá toàn diện, giá trị sản xuất tăng bình quân 10%/năm, đạt 6.765 tỷ đồng. Nghề khai thác hải sản chuyển dịch theo hướng phát triển đánh bắt xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Các chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản triển khai đạt kết quả; tàu đánh cá có công suất lớn tăng

mạnh cả về số lượng, chất lượng, trang thiết bị hiện đại; mô hình hợp tác sản xuất trên biển được phát huy, mở rộng; sản lượng khai thác hải sản đạt trên 113,5 ngàn tấn, vượt 62,1% kế hoạch. Dịch vụ hậu cần nghề cá phát triển khá, chất lượng nâng lên. Kết cấu hạ tầng phục vụ khai thác, nuôi trồng thủy sản được đầu tư đồng bộ. Chủ trương xây dựng Ninh Thuận trở thành trung tâm sản xuất tôm giống của cả nước đạt mục tiêu đề ra, cung ứng khoảng 30% nhu cầu của cả nước. Diện tích sản xuất muối đạt 3.266 ha, tăng 238 ha so với năm 2015, sản lượng bình quân đạt 420 ngàn tấn/năm.

*Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới* gắn phát triển kinh tế nông thôn được tập trung chỉ đạo quyết liệt; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phục vụ dân sinh và phát triển sản xuất. Đời sống Nhân dân vùng nông thôn được cải thiện, thu nhập bình quân đầu người đạt 38,5 triệu đồng/năm, tăng 1,83 lần so với năm 2015. Có 02 huyện, 28 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 59,6% và 02 thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

*Chủ trương phát triển kinh tế biển* là động lực đạt kết quả bước đầu; tiềm năng, thế mạnh được nhận diện sâu kỹ hơn và khai thác có hiệu quả. Cơ cấu nội bộ ngành thủy sản chuyển dịch tích cực, lợi thế về sản

xuất giống và nuôi trồng thủy sản được phát huy; du lịch biển thu hút nhiều nhà đầu tư chiến lược; kết cấu hạ tầng vùng biển và ven biển cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển; tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển vào tổng sản phẩm nội tỉnh đạt 38,2%.

*Sản xuất công nghiệp, xây dựng chuyển biến tích cực.* Tiềm năng, lợi thế về năng lượng tái tạo, điện khí, khu kinh tế phía Nam bước đầu khai thác có hiệu quả, tạo động lực tăng trưởng. Chủ trương xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo được tích cực thực hiện, nhiều dự án điện gió, điện mặt trời hòa lưới điện quốc gia. Tập trung thu hút các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, thân thiện môi trường, tiết kiệm năng lượng. Phát triển công nghiệp chế biến gắn với nguồn nguyên liệu và sản phẩm đặc thù của địa phương; một số ngành hàng chính tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất, sản lượng tăng trưởng bình quân đạt khá. Tiểu thủ công nghiệp và làng nghề duy trì ổn định. Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tiếp tục được quan tâm đầu tư. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 8.882 tỷ đồng, tăng bình quân 11,7%/năm.

Công tác quy hoạch xây dựng và đầu tư phát triển đô thị, nông thôn được tập trung triển khai, diện mạo có nhiều khởi sắc. Huy động nhiều nguồn lực đầu tư

phát triển hạ tầng thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, nhất là các khu đô thị mới, giao thông nội thị. Hạ tầng cấp nước, thoát nước, công viên cây xanh, vệ sinh môi trường được cải thiện rõ rệt. Các dự án nhà ở xã hội được xây dựng, đáp ứng tốt hơn nhu cầu về nhà ở cho đối tượng thu nhập thấp. Giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt 8.938 tỷ đồng, tăng bình quân 21,7%/năm.

*Du lịch - Thương mại - Dịch vụ phát triển khởi sắc.* Chủ trương phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn được tập trung triển khai; chú trọng xúc tiến, quảng bá du lịch, thu hút sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư chiến lược, một số dự án quy mô lớn, đẳng cấp cao được đẩy nhanh tiến độ; nhiều tuyến, điểm du lịch mới hình thành gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ. Lượng du khách đến tỉnh tăng bình quân 10,8%/năm, thu hút 2,5 triệu lượt khách, trong đó khách quốc tế đạt 200 ngàn lượt, doanh thu đạt 1.500 tỷ đồng, tăng bình quân 19,7%/năm.

Thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển, thực hiện xã hội hóa đầu tư chợ và các loại hình kinh doanh hàng hóa, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại. Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp bình ổn và phát triển thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa thông suốt; quan tâm chỉ đạo thực hiện đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi và cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng

Việt Nam”. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng khá, đạt 26.650 tỷ đồng, tăng bình quân 13,9%/năm, gấp 1,92 lần so với giai đoạn trước.

Dịch vụ vận tải phát triển khá, chất lượng nâng lên; bưu chính, viễn thông duy trì và phát triển, thông tin liên lạc thông suốt. Thị trường bất động sản bước đầu thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư lớn; hoạt động kinh doanh, môi giới bất động sản từng bước hình thành và phát triển.

*Quản lý, sử dụng tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu* được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có chuyển biến tích cực. Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường được tăng cường. Nhận thức đất đai là nguồn lực quan trọng cho phát triển được nâng lên, kịp thời ban hành các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; ban hành Đề án giải pháp phát triển nguồn thu ngân sách từ nguồn lực đất đai giai đoạn 2019-2020 và những năm tiếp theo. Hoàn thành cơ bản cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện Đề án “Chung tay xây dựng Ninh Thuận xanh-sạch-đẹp” đạt kết quả; vệ sinh môi trường có chuyển biến tiến bộ, các cơ sở chế biến có lượng nước thải lớn đều có hệ thống xử lý tập trung đạt quy chuẩn môi trường. Các công trình ứng phó biến đổi khí hậu được quan tâm đầu tư và phát huy hiệu quả.

*Tài chính - ngân hàng phát triển ổn định.* Thu ngân sách nhà nước tăng cao, bình quân tăng 12,8%/năm. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm chi ngân sách, đấu thầu mua sắm tập trung; chất lượng hoạt động của các quỹ tài chính được nâng lên. Tổng chi ngân sách đạt 24.721 tỷ đồng, tăng bình quân 6,6%/năm. Hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn, có tăng trưởng, cơ bản đáp ứng nhu cầu vay vốn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổng vốn huy động tăng bình quân 16%/năm, dư nợ cho vay tăng bình quân 19,6%/năm, nợ xấu được kiểm soát; chương trình kết nối ngân hàng với doanh nghiệp được duy trì và đạt kết quả.

*Kinh tế đối ngoại, phát triển các thành phần kinh tế* có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao vị thế của tỉnh; thu hút nhiều dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, dự án hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và tổ chức phi chính phủ (NGOs) có quy mô lớn. Triển khai chương trình hợp tác phát triển với thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh duyên hải miền Trung; ký kết hợp tác quốc tế với một số địa phương của nước ngoài. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút nhiều nhà đầu tư chiến lược vào các lĩnh vực trọng điểm, đột phá của tỉnh.

Công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp được quan tâm, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp; doanh nghiệp thành lập mới tăng nhanh, đến nay có 3.750 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 50.528 tỷ đồng, tăng 2,5 lần so với năm 2015. Thu ngân sách từ khu vực doanh nghiệp tăng hằng năm và đóng góp lớn cho nền kinh tế. Kinh tế tập thể duy trì ổn định và có phát triển, hình thành các hợp tác xã kiểu mới gắn với phát triển chuỗi giá trị nông sản đặc thù của tỉnh.

## **2. Đầu tư phát triển tăng trưởng khá, cơ cấu nguồn vốn chuyển dịch tích cực, hiệu quả quản lý và sử dụng được nâng cao**

Chủ động kiến nghị Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh sau khi có chủ trương dừng xây dựng Nhà máy điện hạt nhân. Công tác thu hút, huy động nguồn lực đầu tư từ các thành phần kinh tế, nhất là thu hút các tập đoàn, tổng công ty lớn đầu tư vào các lĩnh vực trọng điểm, đột phá, có lợi thế đạt kết quả tích cực. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 2,35 lần (bình quân 22,8%/năm); cơ cấu nguồn vốn chuyển dịch tích cực, giảm dần tỷ trọng nguồn vốn ngân sách, tăng tỷ trọng vốn các thành phần kinh tế, dân cư. Nhiều dự án có quy mô lớn được tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành đưa vào hoạt động, đóng góp tích cực cho tăng trưởng.



Tập trung nguồn lực đầu tư công ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm, tạo đột phá cho phát triển và ứng phó biến đổi khí hậu, đảm bảo an sinh xã hội.

### **3. Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống Nhân dân được cải thiện**

*Giáo dục và đào tạo tiếp tục được đổi mới và có bước phát triển.* Thực hiện đổi mới phương pháp dạy và học gắn với sắp xếp hệ thống trường, lớp học đạt kết quả tích cực; quy mô học sinh các cấp học được duy trì; chất lượng giáo dục được nâng lên; tỷ lệ học sinh bỏ học giảm. Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở được quan tâm chỉ đạo. Chất lượng đội ngũ giáo viên nâng lên, 100% đạt chuẩn. Quan tâm đầu tư xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp học; xã hội hóa giáo dục đạt kết quả bước đầu.

Lĩnh vực đào tạo được chú trọng, đa dạng hóa các hình thức và ngành nghề đào tạo gắn với giải quyết việc làm; tiến hành sắp xếp, kiện toàn các trung tâm giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề đáp ứng tốt hơn nhu cầu dạy nghề cho lao động. Toàn tỉnh hiện có 19 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đã đào tạo 45.276 lao động; tỷ lệ lao động

qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 24%; hằng năm có 60-70% lao động có việc làm sau đào tạo. Triển khai Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Ninh Thuận vào Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh và Đề án xây dựng và phát triển phân hiệu Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh.

*Phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ* được quan tâm lãnh đạo trên các lĩnh vực; nhiều đề tài nghiên cứu, ứng dụng được chuyển giao, nhân rộng và phát huy hiệu quả, nâng cao giá trị sản phẩm, thích ứng với biến đổi khí hậu; một số mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao được triển khai có hiệu quả. Nhiều doanh nghiệp được hỗ trợ ứng dụng, đổi mới công nghệ và sở hữu trí tuệ; ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm đặc thù của tỉnh và cấp chứng nhận chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể cho 22 sản phẩm. Khuyến khích thu hút các dự án đầu tư có sử dụng công nghệ cao, tiên tiến, nhất là các dự án về nông nghiệp, năng lượng tái tạo.

*Chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân* được nâng lên; sắp xếp, kiện toàn mạng lưới y tế cơ sở và y tế dự phòng đúng lộ trình; tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát chặt chẽ; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường. Các chương trình hợp tác, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật được triển khai đạt kết quả. Quan tâm thực hiện khám, chữa

bệnh cho đối tượng chính sách, trẻ em dưới 06 tuổi và khám, chữa bệnh miễn phí cho bệnh nhân nghèo; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị khám, chữa bệnh; xây dựng phát triển Bệnh viện đa khoa tỉnh lên hạng I, quy mô 1.000 giường; công tác xã hội hóa y tế có chuyển biến tích cực. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nguồn nhân lực cho ngành y tế được quan tâm; đạt 10 bác sỹ/vạn dân. Triển khai Chương trình Dân số-Kế hoạch hóa gia đình có kết quả; nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản được nâng lên, mức giảm sinh đạt 0,4‰; tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 01 tuổi giảm.

*Văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục - thể thao có chuyển biến tích cực.* Hoạt động văn hóa, nghệ thuật có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức, chất lượng được nâng lên. Tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa góp phần quảng bá hình ảnh quê hương, con người Ninh Thuận đến với bạn bè trong nước và quốc tế. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc trong tỉnh đạt kết quả tích cực, nhiều di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được công nhận và xếp hạng; tập trung triển khai phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đạt mục tiêu đề ra.

Hoạt động thông tin, báo chí có nhiều đổi mới, kịp thời thông tin, định hướng dư luận xã hội về những vấn đề chính trị, kinh tế - xã hội nổi bật của cả nước và địa phương, đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiếp nhận thông tin ngày càng cao của Nhân dân. Hoạt động thể dục, thể thao có bước phát triển về quy mô và chất lượng; phong trào thể dục, thể thao quần chúng, thể thao truyền thống được duy trì và phát triển; thể thao thành tích cao có nhiều tiến bộ.

*Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được quan tâm lãnh đạo triển khai thực hiện; tỷ lệ hộ nghèo bình quân hằng năm giảm 1,84%, hiện còn 5,74%. Công tác giải quyết việc làm có chuyển biến tích cực, đạt chỉ tiêu đề ra, trong đó xuất khẩu lao động tăng hơn 4,6 lần so với giai đoạn 2011-2015. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Các vấn đề xã hội như: xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp; xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; bình đẳng giới, chăm sóc, bảo vệ trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi... được quan tâm lãnh đạo thực hiện có hiệu quả. Hoạt động chăm sóc người có công được duy trì, phong trào “đền ơn đáp nghĩa”, “uống nước nhớ nguồn” tiếp tục được triển khai sâu rộng.*

#### **4. Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi được quan tâm đầu tư và phát triển ổn định**

Các chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai đồng bộ, kịp thời. Kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống Nhân dân được quan tâm đầu tư như: điện, thủy lợi, giao thông, y tế, giáo dục, nước sinh hoạt hợp vệ sinh,... Chú trọng nhân rộng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp có hiệu quả. Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 30a và Chương trình 135 của Chính phủ, ưu tiên các nguồn vốn đầu tư hỗ trợ trực tiếp đến người dân, tổng vốn đầu tư đạt 2.425 tỷ đồng.

Bản sắc văn hóa các dân tộc tiếp tục được bảo tồn và phát huy; duy trì các lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số; xóa bỏ dần các tập tục lạc hậu; chủ trương đưa Tết cổ truyền của dân tộc về với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi được thực hiện nền nếp; chỉ đạo biên soạn và đưa vào giảng dạy tiếng Raglai cho cán bộ, công chức và giáo viên. Công tác giáo dục, y tế, đào tạo nghề và giải quyết việc làm triển khai đạt kết quả; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh, xuống còn 14,5%, bình quân giảm 4,41%/năm. Trình độ dân trí, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện rõ nét, thu nhập bình quân đầu người đạt 28,8 triệu đồng/năm, tăng 59% so với năm 2015.

## **5. Quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường, quan hệ đối ngoại được mở rộng**

Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia. Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các nguồn lực của địa phương bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, biên phòng toàn dân vững chắc. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng - an ninh và xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện ngày càng vững chắc; xã, phường, thị trấn, cơ quan vững mạnh toàn diện; từng bước đầu tư xây dựng các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, các công trình có tính lưỡng dụng, tạo thể liên hoàn, vững chắc trong khu vực phòng thủ của địa phương. Công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân được quan tâm và đạt kết quả tốt. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền được tăng cường.

*Lực lượng quân sự, biên phòng tỉnh* thường xuyên phối hợp, tăng cường công tác dự báo, nắm chắc tình hình; nâng cao chất lượng tham mưu, công tác dân vận, xử lý kịp thời các tình huống, giữ

vững ổn định chính trị trên địa bàn. Phối hợp với lực lượng hải quân, cảnh sát biển, kiểm ngư tuần tra bảo vệ vùng biển và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển có kết quả. Công tác Đảng, công tác chính trị có nhiều chuyển biến rõ nét, bản lĩnh chính trị, đạo đức lối sống, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ được nâng lên. Thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập khu vực phòng thủ; hoàn thành chỉ tiêu công tác tuyển quân; xây dựng lực lượng dự bị động viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Sức mạnh tổng hợp, năng lực chỉ huy, tác chiến, khả năng sẵn sàng chiến đấu hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống được nâng lên.

*Lực lượng công an nhân dân* phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước trên lĩnh vực an ninh, trật tự. Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng công an xã, thực hiện hoàn thành chủ trương bố trí công an xã chính quy. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, giải quyết các vụ việc phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh văn hóa tư tưởng và an ninh thông tin. Đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, không để xảy ra tội phạm có tổ chức; kiềm chế sự gia tăng của tội phạm

và tệ nạn xã hội; tỷ lệ giải quyết tin báo, tố giác tội phạm đạt trên 90%; điều tra phá án hằng năm đạt trên 80%, trong đó các vụ trọng án đạt trên 95%; tai nạn giao thông giảm trên cả 03 tiêu chí. Sự phối hợp của các cấp, các ngành trong phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả với nhiều giải pháp thiết thực; nhiều mô hình tiên tiến trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự được nhân rộng ngay tại cơ sở. Công tác xây dựng lực lượng công an nhân dân được quan tâm, phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực của cán bộ, chiến sĩ được nâng lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

*Công tác cải cách tư pháp* tiếp tục được quan tâm, tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với nhiều hình thức phong phú góp phần nâng cao nhận thức và chấp hành pháp luật trong Nhân dân. Các cơ quan tư pháp có nhiều tiến bộ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nâng cao chất lượng hoạt động. Các sai sót trong hoạt động tố tụng được hạn chế, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân được bảo đảm. Sự phối hợp hoạt động ngày càng chặt chẽ, phát huy hiệu quả. Công tác xã hội hóa, hoàn thiện các chế định hỗ trợ tư pháp được quan tâm đẩy mạnh theo Chiến lược cải cách tư pháp.



*Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế* được tập trung triển khai, bước đầu đạt những kết quả quan trọng, mở rộng quan hệ hợp tác trên nhiều lĩnh vực. Hoạt động đối ngoại đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng và sự quản lý của Nhà nước; quan hệ hợp tác quốc tế theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả. Quản lý đoàn ra, đoàn vào chặt chẽ, đảm bảo an ninh, trật tự theo đúng quy định.

## **6. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước được nâng lên, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường**

Chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức được xác định rõ hơn; tổ chức bộ máy các cơ quan Nhà nước bước đầu sắp xếp tinh gọn gắn với tinh giản biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chất lượng ban hành văn bản được nâng lên.

Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp được nâng lên; từng bước đổi mới về nội dung, nâng cao chất lượng các kỳ họp; hoạt động chất vấn tại kỳ họp từng bước đi vào chiều sâu; công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri được chú trọng. Đại biểu hội đồng nhân dân luôn phát huy tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia quyết định nhiều vấn đề quan trọng của địa phương.

Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh thực hiện hiệu quả các hoạt động giám sát thực thi pháp luật trên địa bàn; phản ánh kiến nghị của chính quyền, cử tri và Nhân dân đến Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương xem xét, giải quyết, qua đó đóng góp tích cực thực hiện nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Ủy ban nhân dân các cấp tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, mục tiêu đề ra; hoạt động quản lý, điều hành tiếp tục được đổi mới theo hướng linh hoạt, quyết liệt hơn và có trọng tâm, trọng điểm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu, của tập thể và cá nhân. Tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy phát triển sản xuất; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng pháp luật. Công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính với Mặt trận và đoàn thể được tăng cường; công tác dân vận chính quyền ngày càng nền nếp, phát huy hiệu quả. Quan tâm, tạo điều kiện để các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật.

Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp; số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp.

## **7. Vai trò của Mặt trận, đoàn thể và các hội quần chúng được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố**

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy tốt vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chủ động triển khai có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước với nhiều cách làm mới, sáng tạo; huy động được sức mạnh tổng hợp của các tầng lớp nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; tạo nền tảng vững chắc cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phát huy vai trò tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hoạt động giám sát, phản biện xã hội. Tham gia bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ chức và công dân; chủ động kiến nghị người đứng đầu cấp uỷ đảng, chính quyền tăng cường tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, lắng nghe, giải quyết những bức xúc và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước từng bước được nâng lên, xuất hiện nhiều mô hình mới, nhất là trong phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. *Mặt trận Tổ quốc* triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phong trào thi đua “Cả nước chung tay Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”... *Công đoàn* duy trì thực hiện tốt phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, xây dựng Quỹ mái ấm công đoàn... *Hội Nông dân* thực hiện phong trào “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”, nhân rộng nhiều mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả. *Đoàn Thanh niên* tổ chức tốt các phong trào hành động cách mạng của tuổi trẻ, khơi dậy ước mơ, hoài bão và lòng tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước cho thanh, thiếu nhi, như: phong trào “Thanh niên tình nguyện”, “tuổi trẻ sáng tạo”, “tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc” và 03 chương trình đồng hành với thanh niên... *Hội Liên hiệp Phụ nữ* đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Xây dựng gia đình 05 không, 03 sạch”, “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”, phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. *Hội Cựu*

*chiến binh* làm tốt vai trò nòng cốt, phát huy bản chất “Bộ đội cụ Hồ”, thực hiện phong trào thi đua “Cụu Chiến binh gương mẫu”; phối hợp với các lực lượng trong công tác phòng, chống tội phạm, hòa giải mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân.

Các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp, các hội đặc thù được củng cố, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng về cơ sở; quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của địa phương.

## **8. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được triển khai quyết liệt và đạt kết quả khá toàn diện**

*Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức* được các cấp ủy, tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Những vấn đề mang tính nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, về đường lối đổi mới luôn được khẳng định, củng cố. Bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của mỗi cấp ủy, tổ chức và mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp từng bước được nâng lên. Công tác đấu tranh chống “diễn biến hòa bình”, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác những quan điểm sai trái, xuyên tạc, thù địch được tăng cường.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tiếp tục đổi mới; chú trọng giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quán triệt, tuyên truyền các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Cán bộ, đảng viên phát huy tinh thần trách nhiệm, tự giác, thường xuyên học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả. Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp được Nghị quyết đề ra, nhất là tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình với tinh thần thẳng thắn, cầu thị, nghiêm túc. Qua kiểm điểm, đã nhận diện rõ hơn các biểu hiện để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Sau kiểm điểm các tập thể, cá nhân xây dựng kế hoạch và thực hiện nghiêm túc việc sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm; trách nhiệm được nâng lên, thái độ phục vụ Nhân dân có bước chuyển biến tích cực, kỷ luật, kỷ cương của Đảng được giữ vững.

Triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên từng bước đi vào chiều sâu. Nhận thức về những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được nâng lên và trở thành nội dung sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và mỗi cá nhân. Xuất hiện nhiều cách làm hay, sáng tạo, nhiều gương điển hình tiêu biểu, nhiều việc làm thiết thực, hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

*Xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị* được triển khai nghiêm túc, đạt kết quả đề ra. Triển khai thực hiện nghị quyết của Trung ương 6 (khóa XII) về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, với phương pháp khoa học, đồng bộ, công khai, dân chủ. Cơ bản hoàn thành sắp xếp các tổ chức, đơn vị được xác định rõ trong Nghị quyết và kế hoạch của Trung ương. Các mô hình thí điểm việc kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu cơ quan của cấp uỷ và cơ quan chuyên môn của chính quyền có chức năng, nhiệm vụ tương đồng được thực hiện chặt chẽ, lựa chọn thí điểm ở những địa phương, cơ quan, đơn vị có đủ điều kiện. Đối với mô hình mới, được chỉ đạo nghiên cứu kỹ lưỡng, thận trọng để triển

khai khi đủ cơ sở. Tiến hành sáp nhập thôn, khu phố không đảm bảo các tiêu chí theo quy định. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đã giảm 48 đơn vị (đạt 10,82%), vượt mục tiêu đề ra. Sắp xếp tinh gọn bộ máy được tiến hành đồng thời với sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị cho phù hợp và thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo theo lộ trình. Qua sắp xếp, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được duy trì và nâng lên.

*Công tác củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng* đạt kết quả tích cực, năng lực cụ thể hóa thực hiện nhiệm vụ chính trị được nâng lên; tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề phát sinh trong Nhân dân. Triển khai nhiều giải pháp nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; thực hiện nghiêm chế độ tự phê bình và phê bình, khắc phục các hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm. Thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân đúng thực chất. Công tác phát triển đảng viên đạt chỉ tiêu, chất lượng đảng viên mới kết nạp được nâng lên; công tác quản lý đảng viên, sàng lọc đội ngũ đảng viên được quan tâm. Sắp xếp tổ chức đảng phù hợp với quá trình sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đến nay các thôn, khu phố đều có chi



bộ. Công tác xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp tư nhân được chú trọng, đạt kết quả tích cực.

*Triển khai thực hiện nghiêm túc nghị quyết về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp*, nhất là cán bộ lãnh đạo đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Các khâu trong công tác cán bộ được triển khai chặt chẽ, đúng nguyên tắc, đúng quy định, dân chủ, khách quan. Công tác tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện cạnh tranh, bình đẳng, công khai, đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Đánh giá cán bộ đảm bảo khách quan, toàn diện; lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm gốc; kết quả, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu. Chất lượng quy hoạch cán bộ được nâng cao, đảm bảo về số lượng, tiêu chuẩn và cơ cấu, đồng bộ, liên thông, kế thừa, phát triển.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng, nhất là đối với cán bộ quy hoạch lãnh đạo, quản lý các cấp nhằm chuẩn hóa chức danh, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực, phẩm chất đạo đức để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, luân chuyển được thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn; thực hiện nghiêm quy định về số lượng cấp phó ở các cơ quan, đơn vị; bước đầu đổi mới bổ nhiệm cán bộ

lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng bằng hình thức thi tuyển. Đa số cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm đã phát huy năng lực, sở trường công tác, chỉ đạo điều hành có hiệu quả trên lĩnh vực được phân công. Chính sách cán bộ được triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời. Đến nay đội ngũ cán bộ có số lượng, cơ cấu hợp lý, phân đông cán bộ lãnh đạo các cấp được rèn luyện, trưởng thành qua thực tiễn, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

*Công tác bảo vệ chính trị nội bộ* được thực hiện chặt chẽ, nền nếp; tập trung giải quyết những vấn đề lịch sử chính trị và nắm chắc vấn đề chính trị hiện nay. Thực hiện thẩm tra, xác minh, kết luận, xử lý đúng quy trình, nguyên tắc, thủ tục quy định, góp phần xây dựng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo đảm an ninh chính trị.

*Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng* được coi trọng, thực hiện toàn diện, đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả. Nhiều chủ trương, giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật được cụ thể hóa thành các quyết định, quy định, quy chế, chương trình để thực hiện. Kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo, giải quyết kịp thời, đúng quy định. Xem xét, xử lý nghiêm các khuyết điểm, vi phạm, có tác dụng phòng ngừa,

ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

*Công tác dân vận* của hệ thống chính trị tiếp tục đổi mới về nội dung, phương thức, tạo chuyển biến tích cực. Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp được tập trung triển khai theo hướng gần dân, sát dân; tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; giải quyết những vấn đề tồn đọng, bức xúc trong Nhân dân. Dân chủ xã hội được mở rộng, hầu hết các chủ trương của cấp ủy, chính quyền các cấp được sự đồng thuận cao trong xã hội. Vai trò, vị trí của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể ngày càng được nâng cao; mối quan hệ giữa Nhân dân với Đảng càng thêm gắn bó; khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố và tăng cường; vai trò của Nhân dân trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị ở cơ sở được phát huy.

*Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí* được tăng cường và có nhiều chuyển biến tiến bộ; các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí được

triển khai nghiêm túc; ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên được nâng lên. Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được triển khai đồng bộ, đạt kết quả tích cực. Các cơ quan tư pháp phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tra, truy tố, xét xử, qua đó giải quyết dứt điểm các vụ án tham nhũng; việc xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật.

*Phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng* tiếp tục được đổi mới; kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, góp phần đưa nghị quyết, chính sách, pháp luật sớm đi vào cuộc sống. Đổi mới việc học tập, quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Thực hiện nghiêm các quy chế, quy định, đảm bảo đúng thẩm quyền, trách nhiệm và mối quan hệ công tác; giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của các tổ chức trong hệ thống chính trị.

Thực hiện tốt nhiệm vụ giới thiệu đảng viên đủ tiêu chuẩn để ứng cử vào các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; hoàn thiện các quy định nhằm phát huy vai trò của tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Cán bộ, đảng viên phát huy trách nhiệm nêu gương,

xây dựng phong cách làm việc khoa học, dân chủ, gần dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm. Cải cách hành chính trong Đảng đạt kết quả tích cực, góp phần đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và toàn xã hội.

### **III- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

#### **1. Ưu điểm, kết quả đạt được**

Qua 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII đã đạt được những thành tựu rất quan trọng, hoàn thành đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu đề ra. Kinh tế tiếp tục phát triển ổn định, đổi mới mô hình tăng trưởng đạt kết quả bước đầu, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng, một số lĩnh vực tăng trưởng nhanh; vị thế của tỉnh được nâng lên. Chủ trương chuyển hướng chiến lược sang phát triển mạnh các nhóm ngành đột phá về năng lượng tái tạo, kinh tế biển, du lịch phát huy hiệu quả, tạo động lực quan trọng thúc đẩy phát triển. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững, tiết kiệm nước; năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu được nâng lên. Thu hút đầu tư đạt kết quả, tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng cao, cơ cấu nguồn vốn chuyển dịch đúng hướng; thu ngân sách tăng nhanh. Chủ trương xây dựng Ninh Thuận trở thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước được tích cực thực hiện.

Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ; chất lượng nguồn nhân lực từng bước nâng lên; công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được tăng cường; văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục - thể thao chuyển biến tích cực; chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng; giải quyết việc làm và giảm nghèo đạt kết quả; đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện.

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại được triển khai toàn diện và đạt hiệu quả thiết thực; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tích cực xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ vững chắc. Công tác nội chính, cải cách tư pháp thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo, đạt kết quả. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, tranh thủ được nhiều nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được triển khai thực hiện với quyết tâm cao, nỗ lực lớn và chuyển biến trên tất cả các mặt; tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đẩy mạnh đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tinh giản biên chế cơ bản đảm bảo theo kế hoạch; công tác cán bộ được quan tâm, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên; hoạt động của các cơ quan nhà nước ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được triển khai đảm bảo chất lượng. Lãnh đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường. Công tác dân vận có nhiều chuyển biến tích cực; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước nâng lên.

*Đạt được kết quả trên* là do có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các ban, bộ, ngành Trung ương đối với tỉnh. Nhiều chủ trương, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước ban hành kịp thời, đúng thời điểm, tập trung giải quyết những vấn đề được Nhân dân quan tâm, làm tiền đề để vận dụng, triển khai vào thực tiễn, nhất là cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ Ninh Thuận đã tháo gỡ khó khăn cho tỉnh. Bên cạnh đó, Đảng bộ, chính quyền và các tầng lớp nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực lớn, quyết tâm chính trị cao trong thực hiện nhiệm vụ. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền quyết liệt, linh

hoạt, có trọng tâm, trọng điểm; công tác dự báo, đánh giá cơ bản sát đúng tình hình thực tiễn. Tư duy lãnh đạo có nhiều đổi mới, năng động, sáng tạo; chủ động, nhạy bén chuyển hướng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội kịp thời, đúng đắn, phù hợp xu thế và sát tiềm năng. Sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh; tinh thần trách nhiệm người đứng đầu và tính chủ động của các cấp, các ngành được nâng lên. Đa số cán bộ, đảng viên tâm huyết, xác định rõ trách nhiệm, tận tụy với công việc, tích cực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## **2. Hạn chế, khuyết điểm**

- *Lĩnh vực kinh tế.* Kinh tế tăng trưởng khá nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; quy mô nền kinh tế còn nhỏ; việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu gắn với cơ cấu lại nền kinh tế và cơ cấu lại từng ngành, lĩnh vực còn chậm so với yêu cầu đề ra. Giá trị kim ngạch xuất khẩu chưa đạt chỉ tiêu đề ra; nguồn lực đầu tư cho phát triển chưa đáp ứng yêu cầu, hiệu quả đầu tư chưa cao. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng chưa bền vững; thu hút đầu tư vào nông nghiệp còn khó khăn. Sản xuất công nghiệp chế biến chưa tạo được đột phá, năng lực sản xuất mới tăng chậm; tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đạt thấp.



Nguồn lực đầu tư phát triển đô thị còn nhiều khó khăn, chưa đạt kế hoạch. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy được quan tâm đầu tư nhưng chưa đồng bộ; sự kết nối, liên thông giữa tỉnh với các vùng kinh tế trọng điểm và các địa phương trong khu vực còn hạn chế. Sản phẩm các ngành dịch vụ chưa đa dạng, phong phú, hạ tầng dịch vụ chất lượng cao còn thiếu. Cải cách hành chính, môi trường đầu tư, kinh doanh tuy được cải thiện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu; công tác hỗ trợ doanh nghiệp chưa thật sự hiệu quả. Thu hút dự án đầu tư tuy có tăng nhanh nhưng tỷ lệ hoàn thành đưa vào hoạt động chưa nhiều. Doanh nghiệp trong tỉnh quy mô còn nhỏ, năng lực cạnh tranh thấp. Phát triển kinh tế tập thể, nhất là hợp tác xã còn hạn chế.

- *Lĩnh vực văn hóa, xã hội.* Số lượng và chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm. Chất lượng giáo dục còn chênh lệch khá lớn giữa các vùng trong tỉnh. Đầu tư và ứng dụng khoa học - công nghệ vào đời sống, sản xuất còn hạn chế. Chất lượng các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa chưa đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của Nhân dân. Giải quyết một số vấn đề xã hội bức xúc có lúc chưa thật sự hiệu quả.

- *Lĩnh vực tài nguyên, môi trường.* Tỷ lệ che phủ rừng chưa đạt mục tiêu đề ra. Công tác quản lý, sử dụng nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản có mặt còn hạn chế; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng có nơi còn vướng mắc, kéo dài; quản lý, sử dụng đất công, quản lý đất rừng ở một số địa phương chưa chặt chẽ. Tình trạng ô nhiễm môi trường ở một số nơi chậm khắc phục.

- *Kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi* tuy có phát triển nhưng trình độ sản xuất còn hạn chế; thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với bình quân cả tỉnh.

- *Về quốc phòng, an ninh, cải cách tư pháp.* Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trên một số mặt chưa thật sự vững chắc. Chất lượng xây dựng khu vực phòng thủ có mặt còn hạn chế. Công tác nắm tình hình, giải quyết một số vụ việc phức tạp về an ninh trật tự chưa chủ động, kịp thời; phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển chưa đều. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý chưa thật hiệu quả. Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử có vụ việc chất lượng chưa cao; hoạt động hỗ trợ tư pháp có lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cải cách tư pháp. Còn một số vụ khiếu kiện kéo dài chưa được giải quyết dứt điểm.

- *Hoạt động của chính quyền* các cấp trong tỉnh có mặt còn hạn chế; giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm trong Nhân dân có lúc chưa kịp thời. Tinh thần trách nhiệm và năng lực tham mưu của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu; kỷ luật, kỷ cương hành chính có nơi chưa nghiêm.

- *Phương thức và nội dung hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị, các hội quần chúng* có nơi, có lúc chưa đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có việc thiếu đồng bộ; một số cuộc vận động, phong trào thi đua sức lan tỏa chưa mạnh, hiệu quả chưa cao.

- *Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.* Công tác nắm bắt diễn biến tư tưởng xã hội, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có thời điểm chưa chủ động; công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có lúc, có nơi còn hạn chế. Ở một số địa phương, đơn vị còn hụt hẫng về cán bộ. Chất lượng sinh hoạt của một số chi bộ, đảng bộ chưa cao. Công tác phát triển đảng viên tại địa bàn dân cư và khu vực kinh tế tư nhân còn khó khăn; quản lý đảng viên có nơi chưa chặt chẽ; còn một số ít đảng viên có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Công tác kiểm tra, giám sát ở một

số cấp ủy chưa toàn diện; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Công tác dân vận của hệ thống chính trị có mặt chưa thật đồng bộ. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí có nơi chưa hiệu quả. Việc cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy cấp trên, chất lượng ban hành nghị quyết của một số tổ chức cơ sở đảng chưa sát thực tiễn; cải cách hành chính trong Đảng hiệu quả chưa cao.

*Hạn chế, khuyết điểm* nêu trên có các nguyên nhân khách quan do nguồn vốn đầu tư công khó khăn; việc dừng triển khai xây dựng nhà máy điện hạt nhân làm ảnh hưởng đến định hướng, chiến lược phát triển của tỉnh; tình hình biến đổi khí hậu, hạn hán kéo dài, dịch bệnh diễn biến phức tạp; một số mặt hàng xuất khẩu khó khăn về nguyên liệu đầu vào và thị trường tiêu thụ; quy định tiêu chí xác định rừng, phân loại rừng có thay đổi; một số văn bản hướng dẫn thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước chậm được ban hành... Nguyên nhân chủ quan chủ yếu là: Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn ở một số cấp ủy, tổ chức đảng có mặt hạn chế; tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ mới phát sinh còn lúng túng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chưa quyết

liệt. Công tác phối hợp trong thực thi nhiệm vụ có lúc, có nơi chưa chặt chẽ. Tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của một bộ phận đảng viên, cán bộ, công chức trong thực thi công vụ và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận Nhân dân chưa cao. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát có thời điểm chưa thường xuyên, chưa kịp thời. Phương thức lãnh đạo của một số cấp ủy đảng có mặt chậm đổi mới.

### **3. Bài học kinh nghiệm**

*Một là*, Thường xuyên chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, nhất là người đứng đầu có tầm nhìn, tâm huyết, đoàn kết, trách nhiệm, gương mẫu để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của địa phương. Sự lãnh đạo của Đảng bộ là khâu then chốt, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

*Hai là*, Quan tâm xây dựng, củng cố và phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của Đảng bộ và các tầng

lớp nhân dân. Luôn chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tăng cường, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, Nhà nước. Phát huy dân chủ trong Đảng, quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự thống nhất cao trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong xã hội là nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra.

*Ba là,* Đổi mới tư duy lãnh đạo phát triển kinh tế, biết khai thác cái bất lợi, khó khăn thành tiềm năng, lợi thế; biết lựa chọn những vấn đề lớn, cấp bách, mang tính đột phá để tập trung lãnh đạo thực hiện, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh, chất lượng tăng trưởng đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững. Phát triển kinh tế luôn gắn liền với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử; bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo đảm quốc phòng - an ninh và an sinh xã hội.

*Bốn là,* Trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của hệ thống chính trị phải có quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, năng động, sáng tạo, đồng thời kiên định, chấp hành các nguyên tắc và chủ trương của Đảng. Tăng cường sự phối hợp, kết hợp trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện. Phát huy hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội.

*Năm là, Tranh thủ sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của Trung ương, nhất là tập trung kiến nghị Chính phủ ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh. Tăng cường hợp tác, liên kết chặt chẽ với các tỉnh, thành phố; huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của địa phương và nguồn lực từ bên ngoài phục vụ yêu cầu phát triển.*

## *PHẦN THỨ HAI*

### **PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2020-2025**

Nhiệm kỳ 2020-2025 có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự phát triển của đất nước nói chung và của tỉnh nói riêng. Dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt hơn; các vấn đề toàn cầu, đại dịch Covid-19, tình hình biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp. Kinh tế thế giới tiềm ẩn nguy cơ khủng hoảng và suy thoái; hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vừa là thời cơ, vừa là thách thức cho phát triển. Trong nước, sau 35 năm đổi mới, thể và lực của đất nước, uy tín quốc tế ngày càng được nâng cao; công cuộc đổi mới đất nước theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh hơn, sâu rộng hơn; các cam kết khi tham gia hiệp định thương mại tự do thế hệ mới được thực thi đầy đủ.

Trong tỉnh, tiềm năng, lợi thế tiếp tục được khai thác và phát huy hiệu quả; công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, liên kết vùng được đẩy mạnh; cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh tiếp tục tạo động lực phát triển. Những đột phá trong lĩnh vực kinh tế biển, năng lượng tái tạo, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh và các dự án động lực sẽ được triển khai, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh hơn. Tuy nhiên, tình hình biến đổi khí hậu, hạn hán, lũ lụt, dịch bệnh diễn biến phức tạp; nguồn lực đầu tư công hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu... là những khó khăn, thách thức đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh phải quyết tâm chính trị, nỗ lực cao hơn nữa, tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục hạn chế, yếu kém để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong nhiệm kỳ mới 2020-2025.

## **I- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU**

### **1. Phương hướng chung**

Tiếp tục nâng cao hiệu quả, chất lượng tăng trưởng kinh tế gắn bảo vệ môi trường; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh về năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, kinh tế biển và nông nghiệp công nghệ cao; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát



triển. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Xây dựng, phát triển văn hóa và con người Ninh Thuận đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước. Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, quyền làm chủ của Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

## **2. Mục tiêu**

*Mục tiêu tổng quát:* Phát huy truyền thống đoàn kết, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế nhanh và bền vững, kinh tế biển là động lực, đưa quy mô nền kinh tế đến cuối nhiệm kỳ tăng 1,9 lần so với năm 2020. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa các dân tộc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh.

*Mục tiêu cụ thể:* Đến năm 2025, là tỉnh phát triển khá của khu vực và cả nước, là một trong những trung

tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch. Đến năm 2030, trở thành tỉnh có mức thu nhập bình quân thuộc nhóm trung bình cao của cả nước. Đến năm 2045, trở thành tỉnh phát triển toàn diện, có thu nhập cao.

## **II- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

### **1. Về kinh tế (05 chỉ tiêu)**

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) đạt 10-11%/năm. Tỷ lệ đóng góp của kinh tế biển vào GRDP của tỉnh đến năm 2025 là 41-42%.

- GRDP bình quân đạt 113-115 triệu đồng/người.

- Cơ cấu kinh tế: nông, lâm, thủy sản chiếm 18-19%; công nghiệp-xây dựng chiếm 42-43%; dịch vụ 39-40%.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt 100-105 ngàn tỷ đồng.

- Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025 đạt 6.400-6.500 tỷ đồng.

### **2. Về xã hội (05 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm 1,5-2% hằng năm.

- Có 75% số xã và 50% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 65%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 33%.
- 100% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

### **3. Về môi trường (03 chỉ tiêu)**

- Đến năm 2025, tỷ lệ che phủ rừng đạt 49%.
- Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt từ 98% trở lên.
- Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

### **4. Về quốc phòng - an ninh (02 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện hằng năm đạt 70% trở lên.
- Tỷ lệ đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt 25% trở lên.

### **5. Về xây dựng Đảng (03 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85% trở lên.
- Tỷ lệ đảng viên hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85% trở lên.
- Hằng năm kết nạp từ 800-900 đảng viên.

### **III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRÊN CÁC LĨNH VỰC**

#### **1. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển kinh tế nhanh gắn với đảm bảo môi trường**

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Phát triển kinh tế biển thật sự trở thành động lực; ưu tiên phát triển các lĩnh vực trọng điểm, gồm: năng lượng sạch, du lịch đẳng cấp cao, nông nghiệp đặc thù ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến và kinh tế đô thị.

##### ***1.1. Phát triển kinh tế theo nhóm ngành, lĩnh vực***

*Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp* gắn với chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới; chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành theo hướng tăng nhanh tỷ trọng ngành chăn nuôi để từng bước trở thành ngành sản xuất chính. Phấn đấu giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm toàn ngành tăng bình quân 03-04%/năm; giá trị sản xuất đạt trên 150 triệu đồng/ha đất canh tác; diện tích tưới nước chủ động đạt khoảng 62%.

Mở rộng liên kết, hợp tác và hình thành các chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp; chú trọng lựa chọn một số sản phẩm đặc thù, có tiềm năng để tập trung nghiên cứu, hỗ trợ xây dựng thành các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến; phát triển nông nghiệp hữu cơ, xây dựng thương hiệu, từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu và phát triển du lịch.

Tiếp tục nhân rộng các mô hình cánh đồng lớn và mô hình sản xuất có hiệu quả; chuyển đổi 2.000 ha đất kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị kinh tế cao hơn; ưu tiên phát triển vùng cây ăn quả đặc thù, trong đó: cây nho 2.000 ha, cây táo 1.200 ha; ổn định diện tích trồng mía và mỳ gắn với nâng cao năng suất. Huy động nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới; phấn đấu đến năm 2025, có 75% số xã và 50% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới, gắn với nâng chất lượng các tiêu chí; tiếp tục thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

Phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, giá trị cao, tăng tỷ trọng các vật nuôi có lợi thế; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi trang trại tập trung, liên kết với doanh nghiệp để hình thành chuỗi giá trị khép kín, tạo thương hiệu của địa phương. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

có sự tham gia của người dân. Nhân rộng mô hình nông, lâm kết hợp gắn phát triển chăn nuôi; khai thác, chế biến các sản phẩm từ rừng trồng, phấn đấu nâng tỷ lệ che phủ rừng đạt 49%.

Tiếp tục xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm sản xuất tôm giống có chất lượng cao của cả nước; ưu tiên phát triển nuôi tôm công nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các đối tượng có lợi thế. Cơ cấu lại nghề khai thác hải sản, khuyến khích đầu tư trang thiết bị hiện đại cho nhóm tàu khai thác vùng khơi gắn với phát triển mô hình dịch vụ trên biển, mở rộng ngư trường. Đến năm 2025, sản lượng khai thác đạt 110-115 nghìn tấn, sản xuất tôm giống đạt 41 tỷ con.

*Tập trung phát triển kinh tế biển* theo hướng bền vững gắn với nhiệm vụ bảo vệ an ninh chủ quyền biển, đảo; xây dựng Ninh Thuận là một trong những địa phương mạnh về biển. Phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Trọng tâm phát triển các lĩnh vực: năng lượng và các ngành kinh tế biển mới; đô thị, du lịch và dịch vụ biển; công nghiệp ven biển; nuôi trồng và khai thác hải sản; kinh tế hàng hải; khai thác tài nguyên, khoáng sản biển khác. Từng bước nghiên cứu, quy hoạch nuôi hải sản tầng biển sâu và phát triển điện gió ngoài khơi.

*Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - xây dựng*, nhất là các ngành công nghiệp năng lượng (điện gió, điện mặt trời, điện khí, thủy điện tích năng), cảng biển, đóng tàu, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ và một số ngành công nghiệp khác. Phần đầu giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm toàn ngành tăng 17-18%/năm.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp chế biến nông sản, thủy sản theo hướng xuất khẩu và các dự án năng lượng; đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng lưới điện truyền tải; xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước. Đẩy nhanh xúc tiến triển khai các dự án: Cảng biển tổng hợp Cà Ná, Khu công nghiệp Cà Ná, Tổ hợp điện khí Cà Ná, Thủy điện tích năng Bác Ái, các khu công nghiệp Du Long, Phước Nam để tạo đột phá trong tăng trưởng ngành công nghiệp. Ưu tiên phát triển các ngành sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng; quan tâm phát triển các ngành thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống. Phần đầu giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng 17-18%/năm.

Tập trung phát triển lĩnh vực xây dựng thành ngành kinh tế mạnh; thực hiện tốt công tác quy hoạch đô thị, từng bước xây dựng hệ thống đô thị đồng bộ, hài hòa, có tính kết nối cao, phần đầu tỷ lệ đô thị hóa đạt 43% trở lên. Chú trọng phát triển kinh tế đô thị, đến năm 2025,

giá trị gia tăng kinh tế đô thị đóng góp 75% vào GRDP của tỉnh. Xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành đô thị hiện đại, thông minh, đô thị du lịch, dịch vụ sinh thái gắn với nâng chất lượng các tiêu chí đô thị loại II; tiếp tục đầu tư xây dựng thị trấn Tân Sơn đạt đô thị loại IV; nâng cao chất lượng các đô thị Phước Dân, Khánh Hải; phát triển các đô thị mới Cà Ná, Vĩnh Hy, Thanh Hải và các thị trấn Lợi Hải, Phước Nam, Phước Đại. Thực hiện tốt chính sách nhà ở, quan tâm giải quyết nhà ở xã hội cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ; thiết lập trật tự xây dựng đi vào nề nếp; quản lý hiệu quả thị trường bất động sản. Đến năm 2025, tỷ lệ diện tích sàn nhà ở bằng bình quân cả nước, đạt 25 m<sup>2</sup> sàn/người; giá trị sản xuất tăng bình quân 16-17%/năm.

*Phát triển mạnh các ngành dịch vụ* theo hướng hiện đại, ưu tiên phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như du lịch, thương mại, bưu chính, viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản. Tăng cường công tác quản lý thị trường; triển khai kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam với các nước đã được ký kết. Đầu tư và phát huy hiệu quả các trung tâm thương mại, siêu thị, hệ thống chợ; phát triển thương mại điện tử... Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, cuộc vận động “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.



Nâng cao năng lực và chất lượng dịch vụ vận tải theo hướng hiện đại, đồng bộ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; quan tâm phát triển giao thông công cộng trong đô thị kết nối với các điểm du lịch. Phân đầu đạt giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm ngành dịch vụ tăng 10-11%/năm; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 15-16%/năm.

Phát triển du lịch theo hướng toàn diện, cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch (du lịch biển, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa, nhất là văn hóa Chăm...). Phát triển văn hóa du lịch tỉnh Ninh Thuận mang tính đặc thù, văn minh, thân thiện, an toàn gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống và đa dạng sinh học. Hình thành một số khu du lịch trọng điểm quốc gia; quy hoạch rõ khu vực phát triển du lịch chất lượng cao và du lịch phổ thông. Từng bước hình thành các khu du lịch có quy mô lớn, đẳng cấp cao, loại hình độc đáo với chất lượng dịch vụ tốt, có tính cạnh tranh cao. Tăng cường liên kết, kết nối với các tuyến du lịch quốc gia, nhất là các tuyến du lịch khu vực Miền Trung - Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Nam Lào và Đông bắc Campuchia. Xây dựng Ninh Thuận trở thành điểm đến quan trọng trong chuỗi du lịch duyên hải miền Trung; phân đầu thu hút du khách tăng 07-08%/năm.

*Tài chính, ngân hàng phát triển ổn định để đáp ứng nhu cầu phát triển.* Điều hành thu, chi ngân sách đúng theo quy định của pháp luật. Cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng thu nội địa, tăng chi đầu tư phát triển, giảm chi thường xuyên, bảo đảm an sinh xã hội và quốc phòng-an ninh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, pháp luật về thuế, khai thác có hiệu quả nguồn thu từ đất đai. Đến năm 2025, tổng thu ngân sách đạt 6.400-6.500 tỷ đồng, tăng bình quân 12-13%/năm, đảm bảo thu ngân sách trên địa bàn cân đối được chi thường xuyên của ngân sách tỉnh. Thực hiện nghiêm chủ trương tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu công; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Triển khai thực hiện tốt các chính sách tiền tệ, bảo đảm hệ thống ngân hàng hoạt động an toàn, hiệu quả. Tiếp tục phát triển mạng lưới ngân hàng theo hướng hiện đại đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển kinh tế - xã hội.

*Tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển.* Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước để nâng cao hiệu quả hoạt động. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước gắn với công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với doanh nghiệp nhà nước.

Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân. Khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện để phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, nhất là tiếp cận các nguồn lực về vốn, đất đai, tài nguyên bảo đảm minh bạch, bình đẳng theo cơ chế thị trường. Tiếp tục nâng chất lượng, hiệu quả thu hút nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài; tập trung thu hút các dự án có công nghệ cao, thân thiện môi trường, quản trị hiện đại, tạo giá trị gia tăng cao; khuyến khích thu hút đầu tư các ngành công nghiệp phụ trợ, năng lượng, vật liệu mới, điện tử,...

Tạo đột phá phát triển kinh tế tập thể, nhất là hợp tác xã; xây dựng, nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất giữa các tổ hợp tác, hợp tác xã với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị.

## ***1.2. Phát triển kinh tế vùng***

*Xây dựng Đề án thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi* theo hướng bền vững. Phát triển kinh tế gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao thu nhập, thu hẹp khoảng cách thu nhập so với bình quân của cả tỉnh. Tập trung nguồn lực đầu tư để giải quyết các vấn đề bức thiết của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; giải quyết cơ bản tình

trạng thiếu nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; sắp xếp, bố trí ổn định dân cư. Thực hiện đồng bộ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách dân tộc, giảm nghèo bền vững; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, xóa bỏ các tập tục lạc hậu; không ngừng nâng cao dân trí, ý thức tự lực, tự cường của đồng bào dân tộc thiểu số. Phân đầu đến năm 2025, giảm 50% xã, thôn đặc biệt khó khăn, thu nhập bình quân đầu người tăng 02 lần so với năm 2020, giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân trên 03%/năm.

*Phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, tập trung phát triển công nghiệp, trọng tâm là năng lượng tái tạo, điện khí, khu công nghiệp và Cảng biển tổng hợp Cà Ná. Xây dựng khu vực Cà Ná thành Trung tâm điện khí quốc gia, phân đầu đạt quy mô 6000 MW. Từng bước hình thành các trung tâm bảo trì, bảo dưỡng điện gió, mặt trời, điện khí và cung cấp sản phẩm phục vụ cho ngành năng lượng tái tạo, dịch vụ logistics, cảng biển.*

### ***1.3. Đầu tư phát triển***

Hoàn thành trình phê duyệt quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát, bổ sung quy hoạch các ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Đẩy mạnh hợp tác toàn diện, liên kết vùng

kinh tế trọng điểm miền Trung và miền Đông Nam Bộ; phát huy có hiệu quả các chương trình hợp tác giữa tỉnh với các địa phương đã ký kết. Ưu tiên hợp tác, liên kết phát triển ngành du lịch, thương mại, đào tạo nguồn nhân lực.

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững. Phấn đấu huy động tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt khoảng 100-105 ngàn tỷ đồng, tăng 28,2%-34,6% so với giai đoạn 2016-2020, trong đó vốn ngân sách nhà nước chiếm 15-16%, vốn các thành phần kinh tế và dân cư chiếm 84-85%.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; tranh thủ, tận dụng tốt các cơ hội, nguồn lực của cơ chế đặc thù hỗ trợ tỉnh theo Nghị quyết 115 của Chính phủ. Tập trung đầu tư phát triển các tuyến giao thông nội tỉnh kết nối với các tuyến cao tốc Bắc-Nam, Quốc lộ 1A, Quốc lộ 27, tuyến đường ven biển. Tiếp tục hoàn thiện các tuyến giao thông liên huyện, liên xã; các tuyến đường kết nối với các điểm, khu du lịch trọng điểm của tỉnh. Đồng thời, ưu tiên đầu tư kết cấu hạ tầng thiết yếu phục vụ phát triển kinh tế-xã hội, nhất là hiện đại hóa hệ thống thủy lợi, các hồ chứa và công trình liên thông hồ chứa, đảm bảo an ninh nguồn nước phục vụ đời sống, sản xuất.

Tập trung kêu gọi, thu hút vốn các thành phần kinh tế đầu tư vào các lĩnh vực tỉnh có lợi thế như: năng lượng tái tạo, điện khí, kinh tế biển, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, cảng biển,... Ưu tiên thu hút các dự án sản xuất, chế biến để nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp.

#### ***1.4. Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu***

Tăng cường công tác quản lý nhà nước để nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường. Xây dựng và thực hiện quy hoạch sử dụng đất, nhất là đất ở cho các đối tượng chính sách và người có thu nhập thấp. Tăng cường quản lý đất rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định. Quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác tài nguyên; giám sát, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường; kiên quyết không thu hút, loại bỏ dần các dự án đầu tư có công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường.

Xây dựng chiến lược và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoàn thành xây dựng hồ sơ đề nghị công nhận Vườn quốc gia Núi Chúa là khu dự trữ sinh quyển thế giới, gắn với bảo tồn môi trường sinh thái và phát triển du lịch.

**2. Tập trung phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ; xây dựng văn hóa và con người Ninh Thuận đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân**

*Thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp học và nâng chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, không để xảy ra tiêu cực trong giáo dục và thi cử. Tập trung triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Chú trọng giáo dục mầm non, tiểu học để tạo nền tảng; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Đến năm 2025, có 65% trường phổ thông và 30% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, đồng thời nâng chất lượng các trường đã đạt chuẩn. Tập trung đào tạo đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu cho phát triển giáo dục; thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; tăng cường quản lý các cơ sở giáo dục ngoài công lập.*

Có cơ chế nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao phục vụ các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, đột phá. Đẩy mạnh gắn kết giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề với doanh nghiệp; khuyến khích xã hội hóa đầu tư phát triển trường chất lượng cao ở các cấp học và trình độ đào tạo. Phát triển phân hiệu Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh thành phân hiệu mạnh hướng đến hình thành trường đại học đa ngành khi đủ điều kiện.

*Thúc đẩy nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ.* Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học và công nghệ; tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ, phát huy năng lực sáng tạo của mọi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, tạo bút phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tập trung phát triển công nghệ mới, đầu tư các đề tài, dự án phù hợp với quy hoạch và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là đề tài có tính ứng dụng cao trong sản xuất nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu. Quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu phát triển, ứng dụng, đổi mới công nghệ sản xuất tiên tiến, hiện



đại. Xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh.

*Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, nâng chất lượng hoạt động văn học-nghệ thuật, thể dục - thể thao, thông tin, báo chí.* Gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm xã hội, ý thức chấp hành pháp luật cho người dân, nhất là thanh, thiếu niên. Xây dựng con người Ninh Thuận phát triển toàn diện, có đạo đức, nhân cách, lối sống đẹp; phát huy ý chí, khát vọng phát triển trong thời kỳ mới. Giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa lịch sử, truyền thống, các nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng, nhất là văn hóa Raglai, Chăm; phê phán và ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan.

Đẩy mạnh xã hội hóa trong xây dựng, phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở và các khu vui chơi, giải trí. Tiếp tục thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân rèn luyện thân thể, chú trọng phát triển thể thao quần chúng; quan tâm phát triển thể thao thành tích cao. Đến năm 2025, có 95% thôn, khu phố và 95% hộ gia đình được công nhận đạt chuẩn văn hóa; có 37% dân số luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên.

Nâng cao chất lượng hoạt động bưu chính, viễn thông, báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin truyền thông đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

*Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân và công tác dân số.* Tăng cường năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới, nâng chất lượng hoạt động y tế cơ sở; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 05 tuổi. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động y tế, tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia cung cấp dịch vụ y tế theo hướng đa dạng hoá, nhất là các cơ sở khám, chữa bệnh chất lượng cao; khuyến khích các hình thức chăm sóc sức khỏe tại nhà. Đến năm 2025, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%; có thêm 06 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt 100% số xã. Đảm bảo duy trì mức tăng dân số hợp lý và cân bằng giới tính khi sinh.

*Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội,* đẩy mạnh giảm nghèo bền vững theo chuẩn nghèo đa chiều, nhất là quan tâm các vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Thực hiện tốt các chính sách người có công; chính sách an sinh xã hội, bảo hiểm xã hội, tín dụng chính sách xã hội... Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; thực hiện tốt chiến

lược phát triển thanh niên; mục tiêu bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ; xây dựng gia đình hạnh phúc...

### **3. Giữ vững quốc phòng, an ninh; tăng cường công tác nội chính, đối ngoại**

*Tăng cường lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và Nhân dân về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tập trung xây dựng nền quốc phòng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, thể trận biên phòng toàn dân và thể trận lòng dân vững chắc; xây dựng các tiềm lực về chính trị, tinh thần, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, quân sự, an ninh, đối ngoại trong khu vực phòng thủ vững mạnh; kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng và bảo đảm an ninh. Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương theo quy hoạch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, phù hợp với vị trí chiến lược quan trọng nhằm bảo đảm quốc phòng, an ninh và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền, năng lực tham mưu của quân sự, công an, biên phòng và các ban, ngành, đoàn thể đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình

mới. Tập trung xây dựng lực lượng chính quy, vững mạnh toàn diện; xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân, tự vệ bảo đảm theo luật định. Tăng cường xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh toàn diện; thực hiện công tác tuyển quân đủ chỉ tiêu, chất lượng. Bảo đảm huy động phương tiện, nhân lực sẵn sàng tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo; thường xuyên diễn tập phòng thủ phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương.

*Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.* Chủ động nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh chính trị nội bộ. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, phản động. Thường xuyên đảm bảo an ninh trật tự, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, dự án kinh tế - xã hội. Đấu tranh ngăn chặn, làm giảm mạnh các loại tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, băng nhóm, tín dụng đen... Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chỉ đạo xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Xây dựng lực lượng công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

*Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp,* tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo

dục pháp luật, trợ giúp pháp lý. Xây dựng các thiết chế tư pháp hiện đại, trong sạch, hiệu lực, hiệu quả, dân chủ. Nâng cao chất lượng hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, không để xảy ra oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm, gắn với thực hiện hiệu quả hoạt động hỗ trợ tư pháp.

*Tăng cường công tác đối ngoại*, quán triệt triển khai thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương, chính sách về công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Đẩy mạnh làm sâu sắc, phát huy có hiệu quả các mối quan hệ đã ký kết, đồng thời xác định các đối tác chiến lược, đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm; tích cực ký kết các thỏa thuận mới có nội dung hợp tác cụ thể, thiết thực.

Quản lý chặt chẽ, thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự thống nhất quản lý của Nhà nước. Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, thông tin, tuyên truyền các hoạt động đối ngoại. Thành lập Liên hiệp các tổ chức hữu nghị của tỉnh khi có đủ điều kiện.

**4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước các cấp; tăng cường quản lý xã hội, giữ vững kỷ luật, kỷ cương**

*Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp*, nâng chất lượng ban hành

chính sách đáp ứng yêu cầu phát triển. Tăng cường công tác giám sát chuyên đề; gắn kết chặt chẽ giữa giám sát của Hội đồng nhân dân với kiểm tra, giám sát của Đảng, giám sát của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và của Nhân dân. Kiện toàn tổ chức bộ máy Hội đồng nhân dân các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đại biểu hội đồng nhân dân bảo đảm tiêu chuẩn, cơ cấu, chất lượng, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân. Tăng cường công tác phối hợp giữa Hội đồng nhân dân với các cơ quan hành chính đảm bảo tính liên thông, xuyên suốt từ công tác hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành đến kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện.

*Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp*, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp. Tiếp tục đổi mới, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, huyện theo lộ trình của Trung ương, phù hợp với điều kiện của tỉnh. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và mối quan hệ giữa các cơ quan, đơn vị theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền. Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám

sát và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, đảm bảo tiêu chuẩn chức danh, có năng lực chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm và đạo đức công vụ; tạo môi trường, điều kiện để cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; đồng thời, xử lý những trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, đạo đức, không còn uy tín. Triển khai có hiệu quả công tác dân vận chính quyền của cơ quan Nhà nước; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan hành chính với Mặt trận và các đoàn thể.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra; phát huy vai trò của các cơ quan hỗ trợ tư pháp đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ theo Chiến lược cải cách tư pháp.

## **5. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước**

Tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tập hợp, vận động Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua

yêu nước. Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, thực hành dân chủ, tạo sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận và đoàn thể nhân dân, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Làm tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan, tổ chức với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

Ban hành và thực hiện các chủ trương, chính sách của tỉnh phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân; không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Triển khai chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi. Vận động các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo”; tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ và quy định của pháp luật. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong cộng đồng các dân tộc, tôn giáo. Kiên quyết đấu tranh với âm mưu, hành vi chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.



Thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”; các tổ chức đảng, tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nêu gương thực hành dân chủ, tuân thủ pháp luật và đạo đức. Phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

## **6. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên**

*Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng.* Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, cả hệ thống chính trị và Nhân dân về nhiệm vụ xây dựng Đảng. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; đường lối đổi mới và những vấn đề có tính nguyên tắc của Đảng. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, tính chiến đấu của các tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp.

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt công tác giáo dục lịch sử truyền thống, đạo đức cách mạng; giáo dục lý luận

chính trị, đưa việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên đi vào nền nếp, hiệu quả. Đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận gắn với đề xuất, định hướng các chủ trương, chính sách của tỉnh. Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng theo hướng khoa học, thiết thực, kịp thời, hiệu quả. Nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý kịp thời các vấn đề tư tưởng, bảo đảm sự thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận xã hội. Thường xuyên đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, thù địch.

*Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về đạo đức.* Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương, nêu cao tinh thần tự giác, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Kịp thời cổ vũ, biểu dương các gương điển hình có sức lan toả trong Đảng và ngoài xã hội.

*Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về tổ chức.* Chú trọng đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả đáp ứng yêu cầu và năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng;

thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Củng cố, hoàn thiện tổ chức đảng, đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, mối quan hệ công tác phù hợp với công tác sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng. Thực hiện nhất quán chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp xã; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, trưởng khu phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận. Thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện.

Chú trọng xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao chất lượng sinh hoạt phù hợp với từng loại hình; thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ. Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm bảo đảm thực chất. Nâng chất lượng đảng viên; phát huy vai trò, trách nhiệm giáo dục, quản lý, rèn luyện, kiểm tra, giám sát đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết, kịp thời đưa những đảng

viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Nâng cao chất lượng kết nạp đảng, chú trọng phát triển đảng viên là đoàn viên thanh niên, sinh viên, công nhân và địa bàn khu dân cư.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; trong đó người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết. Thực hiện nghiêm các quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ; về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; chống chạy chức, chạy quyền. Tiếp tục thực hiện thí điểm thi tuyển chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng. Chú trọng bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là chính trị hiện nay. Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, “lợi ích nhóm”, lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng để gây mất đoàn kết nội bộ.

*Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.* Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng

viên về công tác kiểm tra, giám sát. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ, phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện, kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, nhất là những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm. Tăng cường công tác giám sát thường xuyên, kịp thời nhắc nhở, cảnh báo, ngăn ngừa vi phạm của cán bộ, đảng viên.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, xử lý kịp thời, kiên quyết, triệt để, nghiêm minh, đồng bộ giữa kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật đảng viên có vi phạm. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Ủy ban kiểm tra với các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Chú trọng theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các khuyết điểm sau kiểm tra. Xây dựng đội ngũ cán bộ Ủy ban kiểm tra các cấp có bản lĩnh, đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

*Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.* Quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong hệ thống chính trị và trong các tầng lớp nhân

dân. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Nâng cao tinh thần trách nhiệm của hệ thống chính trị đối với công tác dân vận, nhất là các cơ quan hành chính nhà nước. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò, sự tham gia của Nhân dân trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên cơ sở bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân; quan tâm đến các đối tượng yếu thế trong xã hội. Lấy kết quả công việc và sự hài lòng, tín nhiệm của Nhân dân làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng tổ chức bộ máy và chất lượng cán bộ, đảng viên. Triển khai thực hiện quy định về đạo đức công vụ kết hợp với tăng cường công tác dân vận; phát huy vai trò gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trực tiếp giao tiếp với Nhân dân. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đối thoại, tiếp xúc với Nhân dân, sâu sát cơ sở, kịp thời giải quyết nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của Nhân dân.

Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Dân vận khéo”; tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận. Tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.* Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp phòng ngừa: đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan Nhà nước; nâng cao hiệu quả giám sát của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội; hỗ trợ doanh nghiệp thuộc khu vực ngoài nhà nước thực hiện liên chính trong kinh doanh. Chủ động đấu tranh, phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng và tình trạng “tham nhũng vặt” trong cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng.

*Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng gắn đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng.* Tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận để cụ thể hóa nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với các tổ chức trong hệ thống chính trị. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện. Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp nhằm thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng; xác định rõ

quyền, trách nhiệm, mối quan hệ công tác của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh đến cơ sở, xây dựng và thực hiện phong cách làm việc khoa học, dân chủ, trọng dân, sát dân, hiểu dân, vì dân, bám sát thực tiễn, nói đi đôi với làm, thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết của Đảng đảm bảo thiết thực, ngắn gọn, khả thi; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghị quyết; coi trọng kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa, công khai, minh bạch thủ tục hành chính trong Đảng. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giảm hội họp, bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng.

## **IV- CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Nhóm giải pháp đột phá**

- *Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội*: Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Rà soát, cụ thể hóa, bổ sung kịp thời các chủ trương, chính sách



phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương phù hợp với tình hình của tỉnh, trọng tâm là các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh theo Nghị quyết 115 của Chính phủ. Có chính sách tạo đột phá trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; khuyến khích và hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân; thu hút đầu tư phát triển các lĩnh vực có lợi thế về năng lượng, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển, kinh tế đô thị; các cơ chế liên kết phát triển vùng, liên kết tham gia chuỗi giá trị sản phẩm. Đồng thời, tăng cường công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- *Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ*, trọng tâm là đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng cấp thiết về giao thông, thủy lợi, cảng biển theo hướng liên thông và đa mục tiêu, hạ tầng các khu đô thị, hạ tầng truyền tải điện, công nghệ thông tin, giáo dục, y tế và các công trình văn hóa lớn; ưu tiên các công trình trọng điểm, dự án cấp bách, có ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống Nhân dân.

- *Phát triển nhanh nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng* đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh; tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành trụ cột, đột phá. Tăng cường liên kết đào tạo nghề theo hướng tiếp cận với tiêu chuẩn của các nước trong khu vực. Có cơ chế, chính sách đào tạo nhân lực

theo nhu cầu của doanh nghiệp; chính sách thu hút chuyên gia các ngành, lĩnh vực quan trọng; chính sách trọng dụng nhân tài về đầu tư, sinh sống, làm việc tại tỉnh. Đổi mới giáo dục và đào tạo nhằm khơi dậy niềm tin, ý chí, lòng tự hào, khát vọng, sức mạnh, bản sắc con người Ninh Thuận.

- *Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, tăng cường ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống, tận dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.* Trong đó, tập trung đẩy mạnh chuyển giao, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ nhằm khai thác các tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ đủ khả năng tiếp cận thành quả của nền kinh tế tri thức; có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ hiện đại, thông minh, tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường, nhất là các lĩnh vực mà tỉnh có lợi thế.

- *Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; trong đó, chú trọng phát huy hiệu quả nguồn lực tài nguyên đất đai.* Nâng cao hiệu lực quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; đa dạng hóa các hình thức huy động nguồn lực; khai thác

có hiệu quả nguồn thu, nhất là từ các ngành đột phá, trụ cột của tỉnh. Thúc đẩy xã hội hóa, thu hút mạnh mẽ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực ngoài nhà nước thông qua các mô hình hợp tác công-tư, nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và tổ chức phi chính phủ (NGOs), gắn với đảm bảo an ninh chính trị và an ninh kinh tế.

Nâng nhận thức về tài nguyên đất đai là nguồn lực đặc biệt quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Đánh giá đầy đủ, đúng tiềm năng, đồng thời tăng cường quản lý gắn với công tác kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai đảm bảo chặt chẽ, công khai, hiệu quả, đúng quy định. Nâng cao giá trị sử dụng đất, tăng nguồn thu ngân sách từ đất đai để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Nhóm giải pháp trên từng lĩnh vực**

*- Thực hiện đồng bộ, mạnh mẽ các giải pháp về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ then chốt*

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tạo sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức và quyết tâm lãnh đạo thực hiện hoàn thành tốt nhiệm

vụ chính trị được giao. Tổ chức học tập, quán triệt sâu kỹ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; xây dựng chương trình công tác có trọng tâm, trọng điểm. Nâng cao chất lượng hội nghị cấp ủy, nghiên cứu cụ thể hóa nghị quyết của cấp ủy cấp trên bằng chương trình, kế hoạch hành động thiết thực, khả thi; xác định rõ khối lượng công việc, nguồn lực, giải pháp thực hiện và thời gian hoàn thành.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng chất lượng đội ngũ đảng viên, nhất là cấp ủy viên, bí thư cấp ủy ở cơ sở. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên. Kịp thời biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cơ quan trong hệ thống chính trị; đẩy mạnh công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả.

Phát huy trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chính trị-xã hội; xây dựng tác phong sâu sát cơ sở, gần gũi quần chúng. Quan tâm chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát và sơ, tổng kết để kịp thời rút kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ

chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị đã ban hành bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đề răn đe, cảnh báo, qua đó nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thường xuyên, liên tục của cán bộ, đảng viên.

Tăng cường công tác dân vận; phát huy tối đa khả năng đóng góp của Nhân dân vào việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

- *Thực hiện hiệu quả các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.* Xây dựng hệ thống thông tin kinh tế - xã hội; nâng cao năng lực dự báo tình hình để xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội sát thực tiễn, hiệu quả. Chú trọng nâng chất lượng xây dựng quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với quy hoạch vùng và cả nước; lập kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, địa phương đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại, liên kết vùng có trọng tâm, trọng điểm; mở rộng thị trường, tranh thủ các nguồn lực từ đối tác bên ngoài; tăng cường tổ chức xúc tiến đầu tư, giới thiệu tiềm năng, lợi thế, danh mục các lĩnh vực, dự án ưu tiên để thu hút đầu tư phát triển.

Tạo điều kiện, hỗ trợ các nhà đầu tư trong triển khai dự án; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu, quản lý đấu thầu; kiên quyết xử lý, thu hồi các dự án không đảm bảo tiến độ theo quy định.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đồng bộ trên các lĩnh vực; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động Trung tâm phục vụ hành chính công; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số, chia sẻ thông tin giữa cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Nâng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ. Thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng cấp thiết về giao thông, thủy lợi, hạ tầng đô thị, truyền tải điện, công nghệ thông tin, giáo dục, y tế, văn hóa,... đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc người có công và đối tượng yếu thế trong xã hội.

*- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.*  
Xây dựng bộ máy các cơ quan Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với cải cách tư pháp; đổi mới tư duy,

nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chú trọng theo dõi việc thi hành pháp luật. Hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền bảo đảm quản lý thống nhất, đồng bộ, thông suốt; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra; đồng thời đề cao vai trò chủ động, trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp.

- *Phát huy tốt vai trò của các đoàn thể; thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước.* Tăng cường mở rộng dân chủ trực tiếp, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng và Nhân dân giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với các cấp chính quyền; giám sát đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức; giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tham gia đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả tệ nạn tham nhũng, lãng phí, quan liêu, mất dân chủ, thiếu trách nhiệm và các biểu hiện tiêu cực khác... Kiên quyết đấu tranh chống các luận điệu gây chia rẽ khối đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo. Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong mọi tầng lớp nhân dân nhằm huy động sức mạnh toàn dân thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng gương người tốt, việc tốt.

- *Đảm bảo quốc phòng, an ninh và công tác nội chính.* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, kinh tế, xã hội, khoa học và công nghệ, quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ vững mạnh, đồng bộ. Xử lý tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh; kiểm chế tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội, giữ vững chủ quyền biên giới, an ninh quốc gia, an ninh mạng, trật tự an toàn xã hội. Kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề, vụ việc ngay từ khi mới nảy sinh, không để lây lan, phức tạp tình hình.

### **3. Tập trung xây dựng, triển khai thực hiện một số chương trình, đề án trọng điểm**

- *Rà soát, đánh giá các chủ trương, nghị quyết chuyên đề đã được triển khai trong nhiệm kỳ 2015-2020 để tiếp tục thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025, gồm: (1) Thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế-xã hội, ổn định sản xuất, đời sống Nhân dân giai đoạn 2018-2023 theo Nghị quyết 115 của Chính phủ; (2) Đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế; (3) Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ*



cao; (4) Huy động nguồn lực, ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cấp thiết phát triển kinh tế - xã hội; (5) Đẩy mạnh phát triển công nghiệp; (6) Phát triển kinh tế biển để trở thành động lực; (7) Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trọng tâm phát triển sản phẩm du lịch đặc thù Ninh Thuận; (8) Tăng cường công tác cải cách hành chính; (9) Tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác giảm nghèo bền vững.

- *Xác định một số chương trình, đề án mới cần tập trung lãnh đạo thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025, gồm: (1) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; (2) Xây dựng tỉnh Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước; (3) Phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh; (4) Phát triển kinh tế đô thị, trọng tâm là từng bước xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; (5) Ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; (6) Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; (7) Đề án thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (8) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh; (9) Chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.*

\*

\*      \*

Nhiệm vụ đặt ra cho Đảng bộ là nâng cao năng lực lãnh đạo, kịp thời nắm bắt, tận dụng thời cơ, khơi dậy ý chí khát vọng, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, hoàn thiện cơ chế, chính sách, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế, nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và các giá trị văn hóa, nhân tố con người; phát triển khoa học, công nghệ, đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo. Xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Phát huy truyền thống cách mạng và những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua, cùng với tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc, chúng ta tin tưởng rằng Đảng bộ và Nhân dân Ninh Thuận sẽ sớm khắc phục những khó khăn, hạn chế; triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp trên từng lĩnh vực cụ thể; tiếp tục đoàn kết, phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

## **BÀI PHÁT BIỂU CHỈ ĐẠO ĐẠI HỘI**

*của đồng chí Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng,  
Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục chính trị  
Quân đội nhân dân Việt Nam*

---

*Kính thưa các đồng chí Lãnh đạo, nguyên lãnh  
đạo tỉnh Ninh Thuận!*

*Thưa các đồng chí đại biểu, các vị khách quý!*

*Thưa toàn thể Đại hội!*

Được sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Hôm nay, tôi rất vui mừng tới dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025. Đây là một sự kiện chính trị có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Ninh Thuận, sự kiện này mở đầu cho một giai đoạn phát triển mới: Nhanh và bền vững hơn.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư tôi xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo tỉnh Ninh Thuận qua các thời kỳ; các đồng chí đại biểu, các vị khách quý: mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động, cùng toàn thể các đồng chí những tình cảm thân

thiết và lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp.

*Thưa các đồng chí!*

Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII của Đảng diễn ra vào thời điểm toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Trải qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011) và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020, mặc dù có nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay” như đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng khẳng định. Đó là tiền đề rất quan trọng để đất nước tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ hơn, vững chắc hơn trong những năm tới.

*Thưa các đồng chí!*

Cùng với cả nước, Ninh Thuận triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII trong bối

cảnh có những thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen; nhưng với tinh thần đoàn kết, quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh đã bám sát các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, mạnh dạn tìm tòi đổi mới, quyết liệt, sáng tạo, nhất là đã chủ động, kịp thời chuyển hướng chiến lược phát triển khi thực hiện chủ trương dừng triển khai các Dự án Nhà máy Điện hạt nhân Ninh Thuận; đồng thời tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá nên đã đạt được những kết quả rất quan trọng, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, hoàn thành đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu đề ra.

Về kinh tế có bước phát triển, tạo sức bật mới, vị thế của tỉnh được nâng lên. Tốc độ tăng GRDP bình quân đạt 10,2%/năm (*Riêng năm 2020, mặc dù bị ảnh hưởng dịch COVID-19 và hạn hán nhưng tốc độ tăng GRDP của tỉnh ước đạt 12%, thuộc nhóm tỉnh, thành phố phát triển đứng đầu cả nước*). GRDP bình quân đầu người đạt hơn 60 triệu đồng, rút ngắn nhanh hơn khoảng cách so với bình quân cả nước. Chủ trương đổi mới mô hình tăng trưởng, đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế được tập trung triển khai đạt kết quả tích cực, một số lĩnh vực tăng trưởng nhanh. Tiềm năng, lợi thế của tỉnh được nhận diện đầy đủ và khai thác hiệu quả

hơn; các khâu đột phá về kinh tế biển, năng lượng tái tạo, du lịch từng bước phát huy hiệu quả.

Một trong những hoạt động nổi bật là Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận đã chủ động, kịp thời lãnh đạo chuyển hướng chiến lược phát triển khi thực hiện chủ trương dừng triển khai các dự án nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận. Triển khai thực hiện tích cực chủ trương xây dựng tỉnh Ninh Thuận trở thành trung tâm năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; nhiều dự án điện gió, điện mặt trời đã được đầu tư hoàn thành và hòa với lưới điện, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, tạo điểm nhấn quan trọng trong bức tranh phát triển kinh tế của tỉnh nhà. Hợp tác quốc tế và hợp tác liên kết với các địa phương trong nước được tăng cường; tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng cao, thu ngân sách tăng nhanh. Chủ động ứng phó với các thách thức do biến đổi khí hậu gây ra.

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, kinh tế nông thôn phát triển theo hướng bền vững, đã chú trọng và đẩy mạnh chuyển đổi cây trồng, phát triển các loại cây chịu hạn, tốn ít nước. Giá trị tăng thêm đạt bình quân hơn 125 triệu đồng/ha đất canh tác; có nhiều mô hình nông nghiệp hiệu quả cao (nhò, măng tây, tỏi, táo,...), góp phần đưa giá trị sản xuất toàn ngành tăng bình quân 7,1%/năm. Sản xuất tôm giống được đầu tư,

phát triển. Hiện nay Ninh Thuận là trung tâm sản xuất tôm giống của cả nước.

Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm đúng mức. Các chính sách xã hội, an sinh xã hội được thực hiện ngày càng tốt hơn; giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững bước đầu đạt kết quả khích lệ. Diện mạo đô thị, nông thôn, miền núi có nhiều khởi sắc; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân tiếp tục được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và tăng cường. Đã chú trọng kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh, là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn, được cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương tin tưởng, đánh giá cao.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có nhiều chuyển biến tích cực. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được nâng lên rõ rệt; đã tập trung đẩy mạnh đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống,

những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Triển khai chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đạt kế hoạch đề ra. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng được tăng cường. Vai trò của Mặt trận và các đoàn thể xã hội tiếp tục được phát huy. Khối đại đoàn kết các dân tộc được củng cố; niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ và cấp ủy, chính quyền các cấp được nâng lên, góp phần quan trọng vào việc xây dựng hệ thống chính trị và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Đây là tiền đề rất quan trọng để tỉnh Ninh Thuận tiếp tục phát triển nhanh hơn, bền vững hơn trong thời gian tới, đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tôi xin chúc mừng và đánh giá cao những thành tích, kết quả mà Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Ninh Thuận đã đạt được trong nhiệm kỳ qua.

*Thưa toàn thể Đại hội!*

Những kết quả thành tích trên là rất ấn tượng, rất phấn khởi, nhưng nghiêm túc và thẳng thắn nhìn nhận thì công tác lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Ninh



Thuận nhiệm kỳ vừa qua vẫn còn những hạn chế, tồn tại như báo cáo chính trị đã nêu. Trên tinh thần tự phê bình và phê bình, nhìn thẳng vào sự thật, Tôi đề nghị Đại hội tập trung thảo luận, phân tích nhằm đánh giá thật sát tình hình, xác định rõ hơn nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm, đề xuất giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết Đại hội đề ra cho nhiệm kỳ tới.

*Thưa các đồng chí,*

Nhiệm kỳ 2020-2025 có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự phát triển của đất nước nói chung và Ninh Thuận nói riêng. Dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; tình hình tranh chấp chủ quyền trên biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp hơn. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động mạnh mẽ, đa chiều đối với tất cả các quốc gia, dân tộc. Khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo ngày càng trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia. Các vấn đề an ninh phi truyền thống như: thiên tai, dịch bệnh nhất

là đại dịch Covid -19 và biến đổi khí hậu tiếp tục diễn biến rất phức tạp, khó đoán định. Tình hình đó đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới đối với sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Ninh Thuận là tỉnh vừa có biển, đồng bằng và miền núi; hệ thống kết cấu hạ tầng tương đối thuận lợi. Thời gian tới, một số dự án trọng điểm quốc gia được triển khai hoàn thành như: đường cao tốc Bắc-Nam, hệ thống thủy lợi Tân Mỹ, hồ chứa nước sông Than,... cùng với các dự án giao thông, thủy lợi theo hướng liên thông, đa mục tiêu tiếp tục được đầu tư, sẽ thúc đẩy gia tăng tính kết nối vùng, liên vùng và góp phần khắc phục cơ bản tình trạng hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh có nhiều tiềm năng, lợi thế về phát triển năng lượng sạch, du lịch, kinh tế biển,... và được xác định trở thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước. Tuy nhiên Ninh Thuận cũng còn những khó khăn, thách thức đòi hỏi Đảng bộ tỉnh phải có quyết tâm chính trị cao hơn, nỗ lực lớn hơn, xác định đúng những khâu đột phá và có những giải pháp chủ động, tích cực, đồng bộ và quyết liệt hơn trong nhiệm kỳ tới.

Về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong giai đoạn 2020-2025, dự thảo Báo cáo chính trị của Đảng bộ đã nêu khá đầy đủ, các đồng chí tiếp thu

nghiêm túc đối với các ý kiến góp ý của các tổ chức đảng, đảng viên và Nhân dân; của các Ban, Bộ, ngành Trung ương và đặc biệt là kết luận của Bộ Chính trị khi thông qua phương án Đại hội của tỉnh. Tại Đại hội này, tôi chỉ xin nhấn mạnh thêm một số vấn đề để Đại hội nghiên cứu, thảo luận:

**Thứ nhất**, cần tiếp tục quán triệt thật sâu sắc quan điểm xây dựng Đảng là then chốt, và công tác cán bộ là khâu then chốt của then chốt. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, tăng cường sự đoàn kết, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ; không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ và tổ chức cơ sở Đảng. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, kịp thời phát hiện và đấu tranh, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đặc biệt chú trọng công tác quản lý, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ

các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, nhất là cán bộ chủ chốt; quan tâm cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt quy định về trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, theo phương châm “Trên nêu gương mẫu mực; dưới tích cực làm theo”. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chính trị-xã hội. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, tạo sự đồng thuận cao nhất trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

**Thứ hai**, tỉnh cần tiếp tục bám sát quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, liên vùng và quy hoạch các ngành, lĩnh vực để xác định các định hướng, chiến lược phát triển đảm bảo sát đúng, hiệu quả, có tính khả thi cao. Tập trung rà soát, triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nhằm tận dụng có hiệu quả các cơ chế, chính sách. Chú trọng phát triển công nghiệp hỗ trợ theo Nghị quyết 115 của Chính phủ, xem đây là đòn bẩy quan trọng để thúc đẩy phát triển kinh tế-xã

hội của tỉnh nhanh hơn, bền vững hơn trong thời gian tới. Tập trung khai thác, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh: kinh tế biển là động lực; phát triển năng lượng, du lịch là khâu đột phá và trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh.

Đẩy mạnh hơn nữa cơ cấu lại nền kinh tế, cơ cấu lại trong từng ngành, lĩnh vực gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, sạch, bền vững. Cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy, hải sản. Xây dựng Ninh Thuận thành địa phương mạnh về biển, giàu lên từ biển và là một trung tâm tôm và thủy sản giống có chất lượng cao của cả nước. Nghiên cứu quy hoạch nuôi hải sản tầng biển sâu. Xây dựng nông thôn mới hiệu quả, thiết thực và bền vững.

Phát triển mạnh công nghiệp - xây dựng, nhất là công nghiệp năng lượng, cảng biển, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ; ưu tiên phát triển dịch vụ logistics, cảng biển, hình thành chuỗi liên kết giá trị với công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp năng lượng. Phát triển điện gió ngoài khơi, điện khí sớm đưa Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước. Quản lý chặt chẽ việc phát triển điện

mặt trời, cần lưu ý trong việc cấp phép cho các dự án phát triển năng lượng, bảo đảm đúng các quy định của pháp luật có liên quan.

Tiếp tục phát triển du lịch, gắn với văn hoá truyền thống của các dân tộc. Nâng cao chất lượng dịch vụ để thu hút khách du lịch từ các thị trường có khả năng chi trả cao, lưu trú dài ngày. Kết nối các tuyến du lịch khu vực miền Trung - Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Nam Lào và Đông Bắc Cam-pu-chia. Tiếp tục đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội, nhất là kết cấu hạ tầng cấp thiết về giao thông, thủy lợi, đô thị, cảng biển, năng lượng, giáo dục, y tế, văn hóa... gắn với đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa.

Đẩy mạnh hợp tác toàn diện, tăng cường liên kết nội vùng và liên vùng để tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu, tạo không gian phát triển mới; tiếp tục chủ động tích cực hội nhập quốc tế, triển khai có hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các đối tác trong và ngoài nước.

**Thứ ba,** bám sát các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hoá, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững. Phát huy, bảo tồn truyền thống lịch sử, văn hoá, các công trình kiến trúc, làng nghề và các loại hình nghệ thuật, lễ hội của đồng bào các dân tộc trên địa bàn, nhất là đồng

bào Chăm, Raglai. Coi đây là những di sản và tiềm năng văn hoá của tỉnh để bảo tồn và phát huy trong sự nghiệp xây dựng và phát triển.

Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực, có chính sách thu hút nhân lực chất lượng cao phù hợp với định hướng và nhu cầu phát triển kinh tế, kịp thời phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh, đáp ứng xu hướng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chú trọng đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, nhất là đối với lao động ở nông thôn, vùng ven biển.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, chăm lo nâng cao đời sống các gia đình chính sách, thực hiện giảm nghèo bền vững. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung mọi nguồn lực nhằm giảm chênh lệch về mức sống, tỉ lệ hộ nghèo giữa các vùng, miền.

**Thứ tư**, tiếp tục quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân, gắn với thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân ngày càng vững chắc. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo, nắm chắc tình

hình, chủ động các ứng phó, tuyệt đối không để bị động, bất ngờ. Đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện vững mạnh cả về tiềm lực, thể trận và lực lượng; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, bảo đảm mỗi bước phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh luôn gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác; chủ động đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động, âm mưu thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, phản động.

*Thưa các đồng chí,*

Cùng với việc thảo luận báo cáo chính trị và góp ý dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Đại hội của chúng ta còn có nhiệm vụ hết sức quan trọng là bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới và bầu đoàn đại biểu của Đảng bộ tỉnh đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tôi đề nghị các đồng chí đại biểu, trên tinh thần dân chủ, đoàn kết, đề cao trách nhiệm trước Đảng bộ, trước nhân dân; quán triệt nghiêm túc, đầy đủ chỉ thị, kết luận, hướng dẫn của Trung ương, sáng suốt lựa chọn bầu vào cấp ủy những đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, thật sự tiêu biểu về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, có trình độ, năng lực tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội đề ra. Đồng thời, bầu



những đồng chí tiêu biểu cho Đảng bộ dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

*Thưa toàn thể Đại hội!*

Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo và những bài học kinh nghiệm quý báu được rút ra trong thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trong các nhiệm kỳ đại hội và nhiệm kỳ XIII; Tôi tin tưởng rằng: Đảng bộ và nhân dân tỉnh Ninh Thuận sẽ nắm bắt tốt thời cơ, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội, xây dựng quê hương Ninh Thuận ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại và hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 là tỉnh phát triển khá của khu vực và cả nước.

Nhân dịp này, Tôi cũng đề nghị các Ban, Bộ, ngành Trung ương thường xuyên quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ, hỗ trợ để tỉnh Ninh Thuận phát triển nhanh và bền vững hơn, hoà nhịp cùng với tiến trình phát triển chung của đất nước, đáp ứng sự kỳ vọng của cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc trong tỉnh.

Một lần nữa, thay mặt Bộ Chính trị, Ban Bí thư, chúc các đồng chí đại biểu, các vị khách quý và toàn thể các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

*Cảm ơn các đồng chí.*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh**  
**lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025**

-----

Trong không khí phấn khởi của toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân tỉnh Ninh Thuận thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Từ ngày 26/10/2020 đến ngày 28/10/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 được long trọng tổ chức tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm với sự có mặt của 349 đại biểu, đại diện cho gần 20 nghìn đảng viên của 11 đảng bộ trực thuộc.

Với quyết tâm chính trị, các đại biểu đã phát huy tinh thần trách nhiệm, tập trung trí tuệ, đảm bảo nguyên tắc, thực hành dân chủ, thảo luận, thống nhất cao các nội dung Đại hội đề ra.

**ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ**

**I- Thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2015-2020 trình Đại hội và khẳng định:**

## ***1. Về tình hình, kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết***

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII trong bối cảnh có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Nhưng với sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương và quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh, 05 năm qua, đã đạt được những kết quả rất quan trọng, hoàn thành đạt và vượt 25/27 chỉ tiêu đề ra; trong đó một số chỉ tiêu đạt cao như: Tốc độ tăng GRDP bình quân đạt 10,2%/năm. GRDP bình quân đầu người đạt 60,1 triệu đồng/người, tăng 2,17 lần so với năm 2015. Thu ngân sách đạt 3.500 tỷ đồng, tăng bình quân 12,8%/năm. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng 2,35 lần so với giai đoạn trước. Tỷ lệ hộ nghèo còn 5,74%, giảm bình quân hằng năm 1,84%. Kết nạp 4.675/3.430 đảng viên, đạt 136,3%.

Kinh tế tiếp tục phát triển ổn định, đổi mới mô hình tăng trưởng đạt kết quả bước đầu, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng, một số lĩnh vực tăng trưởng nhanh; vị thế của tỉnh được nâng lên. Các khâu đột phá về năng lượng tái tạo, kinh tế biển, du lịch từng bước phát huy hiệu quả. Chủ trương xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước được tích cực thực hiện. Năng lực ứng phó với biến đổi khí hậu được cải thiện đáng kể.

Văn hóa, xã hội có nhiều tiến bộ, chất lượng nguồn nhân lực được nâng lên, đời sống của Nhân dân được cải thiện. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được tăng cường; văn hóa, thông tin, truyền thông, thể dục, thể thao có chuyển biến; giải quyết việc làm và giảm nghèo đạt kết quả; các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại được triển khai toàn diện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác nội chính, cải cách tư pháp, thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm chỉ đạo đạt kết quả. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, tranh thủ được nhiều nguồn lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được triển khai thực hiện với quyết tâm cao, nỗ lực lớn; tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Đẩy mạnh đấu tranh, ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tinh giản biên chế cơ bản đảm bảo theo kế hoạch; công tác cán bộ được quan tâm. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng

và đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Hoạt động của các cơ quan nhà nước ngày càng hiệu lực, hiệu quả. Công tác lãnh đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường. Công tác dân vận có nhiều chuyển biến tích cực. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội được phát huy; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước được nâng lên.

***2. Đại hội đã chỉ ra một số hạn chế, khuyết điểm, đó là:***

- Còn 02 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra chưa đạt, gồm: Giá trị kim ngạch xuất khẩu và tỷ lệ che phủ rừng.

- Kinh tế tăng trưởng khá nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; quy mô nền kinh tế còn nhỏ; việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế và cơ cấu lại trong từng ngành, lĩnh vực còn chậm. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng chưa bền vững; thu hút đầu tư vào nông nghiệp còn khó khăn. Sản xuất công nghiệp chế biến chưa tạo được đột phá; tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đạt thấp. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ. Môi trường đầu tư, kinh doanh, năng lực cạnh tranh còn hạn chế. Doanh nghiệp trong tỉnh quy mô còn nhỏ, năng lực

cạnh tranh thấp; phát triển kinh tế tập thể còn khó khăn. Kinh tế - xã hội miền núi tuy có phát triển nhưng trình độ sản xuất còn thấp.

- Số lượng và chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành kinh tế trọng điểm. Chất lượng giáo dục còn chênh lệch giữa các vùng trong tỉnh. Đầu tư và ứng dụng khoa học - công nghệ vào đời sống, sản xuất còn hạn chế. Công tác quản lý, sử dụng nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản có mặt chưa chặt chẽ.

- Nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên một số mặt chưa thật sự vững chắc. Công tác nắm tình hình, giải quyết một số vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự chưa chủ động, kịp thời.

- Chất lượng sinh hoạt của một số chi bộ chưa cao. Cán bộ ở một số địa phương, đơn vị còn hụt hẫng. Công tác phát triển đảng viên tại địa bàn dân cư và khu vực kinh tế tư nhân còn khó khăn. Công tác kiểm tra, giám sát ở một số cấp uỷ chưa toàn diện. Công tác dân vận có mặt chưa hiệu quả. Phương thức, nội dung hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị, các hội quần chúng có nơi, có lúc chưa đáp ứng yêu cầu. Hoạt động của chính quyền các cấp có mặt còn hạn chế.

***Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm:*** Đại hội khẳng định, ngoài các nguyên nhân khách quan, còn có các nguyên nhân chủ quan đó là: Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn ở một số cấp ủy, tổ chức đảng có mặt còn hạn chế; tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ mới phát sinh còn lúng túng. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu có việc chưa quyết liệt. Công tác phối hợp và tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức trong thực thi công vụ chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát có thời điểm chưa thường xuyên. Phương thức lãnh đạo của một số cấp ủy đảng có mặt chậm đổi mới.

### ***3. Đại hội nhất trí mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu***

#### ***3.1- Mục tiêu tổng quát***

Phát huy truyền thống đoàn kết, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, ứng dụng khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế nhanh và bền vững, kinh tế biển là động lực, đưa quy mô nền kinh tế đến cuối nhiệm kỳ tăng 1,9 lần so với năm 2020. Bảo

tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo đảm quốc phòng - an ninh.

*3.2- Mục tiêu cụ thể:* Đến năm 2025, là tỉnh phát triển khá của khu vực và cả nước, là một trong những trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch. Đến năm 2030, trở thành tỉnh có mức thu nhập bình quân thuộc nhóm trung bình cao của cả nước. Đến năm 2045, trở thành tỉnh phát triển toàn diện, có thu nhập cao.

### *3.3- Các chỉ tiêu chủ yếu*

- *Về kinh tế:* Tốc độ tăng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) đạt 10-11%/năm. Đến năm 2025, kinh tế biển chiếm khoảng 41-42% GRDP của tỉnh. GRDP bình quân đầu người đạt 113-115 triệu đồng/người; cơ cấu kinh tế: nông, lâm, thủy sản chiếm 18-19%, công nghiệp - xây dựng chiếm 42-43%, dịch vụ chiếm 39-40%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt 100-105 ngàn tỷ đồng; thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025 đạt 6.400-6.500 tỷ đồng.

- *Về xã hội:* Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm 1,5-2% hằng năm; có 75% số xã và 50% số huyện đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 65%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 33%; 100% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.



- *Về môi trường*: Đến năm 2025, tỷ lệ che phủ rừng đạt 49%; tỷ lệ số hộ dân được sử dụng nước sạch ở đô thị và nước hợp vệ sinh ở nông thôn đạt từ 98% trở lên; tỷ lệ khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

- *Về quốc phòng - an ninh*: Tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện hằng năm đạt 70% trở lên. Tỷ lệ đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt 25% trở lên.

- *Về xây dựng Đảng*: Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85% trở lên; tỷ lệ đảng viên hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 85% trở lên; hằng năm kết nạp từ 800-900 đảng viên.

#### ***4. Đại hội xác định các nhiệm vụ cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong thời gian tới***

##### ***4.1- Về kinh tế***

Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với đảm bảo môi trường. Tập trung phát triển các lĩnh vực trọng điểm: năng lượng sạch, du lịch đẳng cấp cao, nông nghiệp đặc thù ứng dụng công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến, kinh tế đô thị.

Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với chương trình thích ứng biến đổi khí hậu và xây dựng nông thôn mới; tăng nhanh tỷ trọng ngành chăn nuôi để từng bước trở thành ngành sản xuất chính. Từng bước hình thành các vùng nông nghiệp đặc thù ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, xuất khẩu và phát triển du lịch. Tiếp tục xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm sản xuất tôm giống có chất lượng cao của cả nước. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Phân đầu giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm ngành nông, lâm, thủy sản tăng bình quân 03-04%/năm.

Tập trung nguồn lực để kinh tế biển trở thành động lực phát triển, trọng tâm phát triển các lĩnh vực: năng lượng và các ngành kinh tế biển mới; đô thị, du lịch và dịch vụ biển; công nghiệp ven biển; nuôi trồng và khai thác hải sản; kinh tế hàng hải; khai thác tài nguyên, khoáng sản biển khác.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - xây dựng, phân đầu giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm toàn ngành tăng 17-18%/năm. Tập trung phát triển công nghiệp năng lượng, cảng biển, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp phụ trợ; xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch của cả nước. Phát triển mạnh kinh tế đô thị; phân đầu đến năm 2025, tỷ

lệ đô thị hóa đạt 43% trở lên, giá trị gia tăng kinh tế đô thị đóng góp 75% vào GRDP của tỉnh. Từng bước xây dựng Phan Rang - Tháp Chàm thành đô thị hiện đại, thông minh; tiếp tục đầu tư xây dựng thị trấn Tân Sơn đạt đô thị loại IV; nâng cao chất lượng các đô thị Phước Dân, Khánh Hải; phát triển các đô thị mới Cà Ná, Vĩnh Hy, Thanh Hải và các thị trấn Lợi Hải, Phước Nam, Phước Đại.

Phát triển các ngành dịch vụ theo hướng hiện đại; giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm toàn ngành tăng 10-11%/năm. Phát triển du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chú trọng đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch.

Thực hiện tốt công tác quản lý thu - chi ngân sách; phấn đấu đến năm 2025, thu ngân sách trên địa bàn cân đối được chi thường xuyên của ngân sách tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển, nhất là phát triển kinh tế tư nhân để trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế.

Tập trung nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, sớm thu hẹp khoảng cách thu nhập so với bình quân của cả tỉnh. Đến năm 2025, giảm 50% xã, thôn đặc biệt khó khăn; thu nhập bình quân đầu người tăng 02 lần so với năm 2020; giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 03%/năm.

Thu hút đầu tư phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam tỉnh, trọng tâm là phát triển công nghiệp, năng lượng tái tạo, điện khí, khu công nghiệp và Cảng tổng hợp Cà Ná. Xây dựng khu vực Cà Ná thành Trung tâm điện khí quốc gia, phấn đấu đạt quy mô 6000 MW. Đẩy mạnh liên kết vùng; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững. Tận dụng tốt các nguồn lực của cơ chế đặc thù hỗ trợ tỉnh theo Nghị quyết 115 của Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, đất rừng, khai thác tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường. Xây dựng chiến lược và thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu. Hiện đại hóa hệ thống thủy lợi, liên thông hồ chứa, đảm bảo an ninh nguồn nước phục vụ đời sống, sản xuất.

#### *4.2- Về văn hóa, xã hội*

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng chất lượng giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trình độ cao phục vụ các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, đột phá. Nâng chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ vào các lĩnh vực của đời sống xã hội, nhất là các thành tựu của cuộc cách

mạng công nghiệp lần thứ tư; lấy doanh nghiệp làm trung tâm của đổi mới sáng tạo, tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh.

Xây dựng nền văn hóa phát triển toàn diện, có nét đặc sắc riêng, nhất là văn hóa của đồng bào Raglai, Chăm. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, giải quyết việc làm, đẩy mạnh giảm nghèo bền vững. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; thực hiện tốt chiến lược phát triển thanh niên, mục tiêu bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ...

#### *4.3- Về quốc phòng, an ninh, nội chính, đối ngoại*

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, xây dựng thể trận lòng dân, xây dựng tỉnh thành khu vực phòng thủ vững chắc; bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân.

#### *4.4- Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị*

Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự thống nhất cao trong Đảng, đồng thuận trong xã hội. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc sinh hoạt Đảng. Nâng chất lượng, hiệu quả công tác dân vận; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong thực hiện chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nâng chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, nhất là trong ban hành chính sách và giám sát chuyên đề. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp thực hiện tốt nhiệm vụ theo Chiến lược cải cách tư pháp.

## ***5. Đại hội thống nhất các nhóm giải pháp chủ yếu như sau***

### ***5.1- Nhóm giải pháp đột phá***

- Rà soát, cụ thể hóa, bổ sung kịp thời các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Trung

ương phù hợp với tình hình của tỉnh, trọng tâm là cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh theo Nghị quyết 115/NQ-CP của Chính phủ; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; phát triển kinh tế tư nhân; thu hút đầu tư các lĩnh vực lợi thế; cơ chế liên kết phát triển vùng, liên kết tham gia chuỗi giá trị sản phẩm.

- Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, trọng tâm là đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng cấp thiết về: giao thông, thủy lợi, cảng biển theo hướng liên thông và đa mục tiêu, hạ tầng các khu đô thị; hạ tầng truyền tải điện, công nghệ thông tin, giáo dục, y tế và các công trình văn hóa lớn của tỉnh; ưu tiên các công trình trọng điểm, dự án cấp bách, có ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống của Nhân dân.

- Phát triển nhanh nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng, tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành trụ cột, trọng điểm, đột phá. Có chính sách đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp; thu hút chuyên gia và trọng dụng nhân tài về đầu tư, sinh sống, làm việc tại tỉnh.

- Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, tận dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để khai thác các tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ hiện đại, thông minh, tiết kiệm nhiên liệu, thân thiện với môi trường.

- Tăng cường huy động, nâng cao hiệu lực quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; chú trọng phát huy hiệu quả nguồn lực tài nguyên đất đai. Thúc đẩy xã hội hóa, thu hút mạnh mẽ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực ngoài nhà nước thông qua các mô hình hợp tác công-tư, nguồn vốn hỗ trợ phát triển.

## *5.2- Nhóm giải pháp trên từng lĩnh vực*

- *Tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ then chốt*

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Phát huy vai trò trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

- *Triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững*



Nâng cao năng lực dự báo tình hình để xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội sát thực tiễn, hiệu quả. Sớm hoàn thành việc xây dựng quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện tốt công tác đối ngoại, liên kết vùng; mở rộng thị trường, tranh thủ các nguồn lực từ các đối tác bên ngoài. Tạo điều kiện, hỗ trợ các nhà đầu tư trong triển khai dự án gắn với tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hành chính các cấp. Nâng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng cấp thiết đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác chăm sóc người có công và đối tượng yếu thế trong xã hội.

- *Xây dựng bộ máy các cơ quan Nhà nước* tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với cải cách tư pháp; đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng ban hành văn bản gắn với tăng cường công tác tổ chức thi hành pháp luật. Hoàn thiện cơ chế phân cấp cho chính quyền các cấp, đảm bảo quản lý thống nhất, đồng bộ, thông suốt.

- *Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng và Nhân dân* giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong mọi tầng lớp nhân dân; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng gương người tốt, việc tốt.

- *Đảm bảo quốc phòng, an ninh và công tác nội chính.* Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, kinh tế, xã hội, khoa học và công nghệ, quốc phòng, an ninh trong khu vực phòng thủ vững mạnh, đồng bộ. Xử lý tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng, an ninh; thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Rà soát, đánh giá các chủ trương lớn trong nhiệm kỳ 2015-2020 để tiếp tục triển khai trong nhiệm kỳ tới (gồm 09 chương trình, đề án). Đồng thời, xác định 09 chương trình, đề án mới cần tập trung lãnh đạo thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025, gồm: (1) Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; (2) Xây dựng tỉnh Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước; (3) Phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam của tỉnh; (4) Phát triển kinh tế đô thị, trọng tâm là từng bước xây dựng Phan Rang - Tháp Chàm thành thành phố thông minh,

tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; (5) Ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; (6) Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường; (7) Đề án thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (8) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh; (9) Chương trình thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**II-** Đại hội thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII. Từ kinh nghiệm của khóa trước, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV tiếp tục phát huy ưu điểm, không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác trong nhiệm kỳ tới.

**III-** Đại hội thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV có trách nhiệm hoàn chỉnh, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương theo quy định.

**IV-** Đại hội đã thảo luận, góp ý dự thảo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XIV tiếp thu, hoàn chỉnh để ban hành và lãnh đạo triển khai thực hiện.

**V-** Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV gồm 47 đồng chí, đồng chí Nguyễn Đức Thanh tiếp tục được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy và bầu Đoàn đại biểu Đảng bộ tỉnh đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gồm 15 đồng chí đại biểu chính thức và 01 đồng chí đại biểu dự khuyết. Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV có trách nhiệm báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các Ban đảng Trung ương liên quan theo quy định.

**VI-** Đại hội giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV căn cứ Báo cáo chính trị và Nghị quyết được Đại hội thông qua để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Đại hội kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân tỉnh nhà phát huy truyền thống cách mạng và những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ qua, nỗ lực khắc phục những hạn chế, yếu kém; triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp trên từng lĩnh vực cụ thể; tạo sự thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong Nhân dân, phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

## **DIỄN VĂN BẾ MẠC ĐẠI HỘI**

*của đồng chí Nguyễn Đức Thanh,  
Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy,  
Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh*

----

*Kính thưa các đồng chí đại biểu, thưa toàn thể  
Đại hội.*

Sau 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, với tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng bộ và Nhân dân, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV đã thành công tốt đẹp.

Với tinh thần đoàn kết, sáng tạo và tập trung trí tuệ, các đại biểu đã thảo luận với trách nhiệm cao, đóng góp nhiều ý kiến tâm huyết, Đại hội đã thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến của toàn Đảng bộ góp ý vào các dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và các văn kiện trình Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV với sự nhất trí cao. Đó là sự khẳng định quyết tâm và niềm tin tưởng của Đảng bộ Ninh Thuận vào mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa; con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Đại hội đã kiểm điểm sâu sắc và toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2015-2020 do Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII đề ra; đồng thời bàn và quyết định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu cho giai đoạn 2021-2025 nhằm đưa tỉnh ta bước vào giai đoạn mới - giai đoạn phát triển nhanh và bền vững. Đây vừa là mục tiêu, vừa là nhiệm vụ có tính quyết định trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà. Phần đầu đến năm 2025 là tỉnh phát triển khá của khu vực và cả nước, là một trong những trung tâm năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; đến năm 2030, trở thành tỉnh có mức thu nhập bình quân thuộc nhóm trung bình cao của cả nước; đến năm 2045, trở thành tỉnh phát triển toàn diện, có thu nhập cao.

Đại hội đã lựa chọn và tín nhiệm bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV có 47 đồng chí đảm bảo tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, năng lực trình độ theo quy định của Đảng; đảm bảo tính liên tục, tính kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi những mục tiêu Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Một số đồng chí do điều kiện tuổi tác không tiếp tục tham gia Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa mới, Đại hội ghi nhận công lao, thành tích đóng góp cho Đảng bộ tỉnh của các đồng chí; mong rằng các đồng chí tiếp tục quan tâm, theo dõi, giúp đỡ,

chia sẻ kinh nghiệm cho các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa mới để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đại hội cũng đã bầu chọn 15 đại biểu chính thức và 01 đại biểu dự khuyết, là những đồng chí tiêu biểu thay mặt cho Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận đi dự Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng mang theo ý chí, niềm tin, trí tuệ, tình cảm và quyết tâm chính trị của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh để đóng góp vào sự thành công của Đại hội XIII của Đảng.

Với kết quả trên, chúng ta khẳng định rằng: Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV đã thành công tốt đẹp - với tinh thần trí tuệ, đoàn kết, dân chủ, tập trung và quyết tâm cao. Đại hội đáp ứng được ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đang theo dõi hướng về Đại hội.

Thành công của Đại hội trước hết là nhờ sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự hướng dẫn giúp đỡ và tham gia đóng góp ý kiến của các ban Đảng, các bộ, ngành Trung ương; là kết quả của quá trình chuẩn bị chu đáo, công phu, đúng quy trình từ khâu xây dựng văn kiện, công tác nhân sự, các tiểu ban, các bộ phận giúp việc và tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIII, sự đóng góp ý kiến thẳng thắn với tinh thần xây dựng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân

trong toàn Đảng bộ. Đó cũng là kết quả của quá trình nghiên cứu, quán triệt sâu kỹ các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, các nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; nắm vững những quan điểm cơ bản của Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng để vận dụng vào điều kiện thực tế ở tỉnh; là kết quả của trí tuệ tập thể đại biểu dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

*Kính thưa các đồng chí đại biểu*

Đề Nghị quyết của Đại hội thực sự đi vào cuộc sống, vấn đề cơ bản là phải lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đề ra bằng các chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp tình hình thực tế của tỉnh với quyết tâm chính trị cao nhất và khát vọng cống hiến mạnh mẽ nhất. Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội, tôi đề nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV, các đồng chí đại biểu, các cấp ủy Đảng, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về kết quả Đại hội; đồng thời khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội bằng chương trình hành động thiết thực, được thực hiện thường xuyên và liên tục, có kết quả tốt.

Đại hội kêu gọi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và đồng bào các dân tộc trong tỉnh, phát huy kết quả Đại hội,



hướng về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng, thúc mọi người ra sức thi đua học tập, lao động sản xuất, kinh doanh và tích cực hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội, quốc phòng -an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị lập nhiều thành tích vì tương lai quê hương Ninh Thuận; đồng thời thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Trước hết là tập trung phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội nhằm tạo sự chuyển biến nhanh, mạnh mẽ trên các mặt ngay sau Đại hội và từ đầu năm 2021 - năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

*Kính thưa các đồng chí đại biểu.*

*Kính thưa Đại hội!*

Đại hội chúng ta trân trọng cảm ơn sự quan tâm của Bộ Chính trị, Ban Bí thư mà trực tiếp là đồng chí Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam đã về dự và chỉ đạo Đại hội; cảm ơn các Bộ, ban ngành Trung ương đã hướng dẫn, góp ý, giúp đỡ tinh trong suốt quá trình chuẩn bị và tiến hành Đại hội.

Đại hội cảm ơn các đồng chí đại diện lãnh đạo các Ban Đảng Trung ương, các bộ, ngành, Thường trực Tỉnh ủy các tỉnh: Yên Bái, Bình Thuận đã dành thời gian về dự và chia vui với Đảng bộ tỉnh.

Đại hội trân trọng cảm ơn Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lao động, các đồng chí nguyên Bí thư, Phó bí thư, Thường trực, Thường vụ Tỉnh ủy qua các thời kỳ, nguyên Tỉnh ủy viên khóa XIII, các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương, đơn vị đã về dự, theo dõi, động viên cổ vũ và góp phần vào sự thành công của Đại hội.

Đại hội biểu dương toàn thể đảng viên, cán bộ công nhân viên, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đã hăng hái, nỗ lực thi đua lập thành tích bằng những công trình, việc làm có ý nghĩa thiết thực chào mừng Đại hội.

Đại hội biểu dương và cảm ơn các ngành, các địa phương, cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức đã tận tụy, với trách nhiệm cao trực tiếp tham gia công tác chuẩn bị và phục vụ Đại hội, góp phần cho Đại hội thành công tốt đẹp.

Đại hội cảm ơn các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương đã theo dõi và thông tin kịp thời về Đại hội.

Đại hội cũng cảm ơn các đại biểu đã phát huy tinh thần “tương thân, tương ái”, đóng góp, ủng hộ đồng bào các tỉnh miền Trung khắc phục hậu quả do bão lũ gây ra, góp phần chia sẻ những khó khăn, mất mát, giúp Nhân dân vùng bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

*Kính thưa Đại hội,*

Tuyệt đối tin tưởng vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn, tiếp tục phát huy sức mạnh đoàn kết, những thành quả đã đạt được; quyết tâm, nỗ lực khắc phục khuyết điểm, hạn chế, tìm kiếm cơ hội trong thách thức; nắm bắt thời cơ, tranh thủ mọi nguồn lực, lựa chọn những giải pháp có tính bứt phá với những bước đi phù hợp để tạo ra sự khác biệt và giá trị mới; nhất định chúng ta sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách đưa nhanh Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống, thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ của giai đoạn 2021-2025 mà Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng bộ vừa thông qua, với khát vọng, ý chí vươn lên mạnh mẽ, với tin thần được cống hiến vì nước, vì dân. Đó chính là nền tảng, là động lực để chúng ta phấn đấu thực hiện mục tiêu xây dựng tỉnh Ninh Thuận giàu về kinh tế, văn minh-tiến bộ về xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Với niềm tin tưởng đó, thay mặt Đoàn Chủ tịch, tôi xin tuyên bố bế mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV.

*Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!*

*Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!*

*Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!*

Kính chúc các đồng chí đại biểu và toàn thể Đại hội mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn.

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH,  
BAN THƯỜNG VỤ, BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ,  
UBKT TỈNH ỦY KHÓA XIV,  
NHIỆM KỲ 2020-2025**

-----

|                                     |                    |
|-------------------------------------|--------------------|
| <b>- Đồng chí Nguyễn Đức Thanh:</b> | Bí thư Tỉnh ủy     |
| <b>- Đồng chí Phạm Văn Hậu:</b>     | Phó Bí thư Tỉnh ủy |
| <b>- Đồng chí Trần Quốc Nam:</b>    | Phó Bí thư Tỉnh ủy |

**\* Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh:**

- |                           |                            |
|---------------------------|----------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Đức Thanh   | 19. Đ/c Lê Vũ Chương       |
| 2. Đ/c Phạm Văn Hậu       | 20. Đ/c Đặng Kim Cương     |
| 3. Đ/c Trần Quốc Nam      | 21. Đ/c Lê Hưng Dũng       |
| 4. Đ/c Nguyễn Long Biên   | 22. Đ/c Đào Trọng Định     |
| 5. Đ/c Lê Văn Bình        | 23. Đ/c Nguyễn Đô          |
| 6. Đ/c Phan Tấn Cảnh      | 24. Đ/c Trần Văn Đông      |
| 7. Đ/c Lâm Đông           | 25. Đ/c Vũ Ngọc Dương      |
| 8. Đ/c Nguyễn Tiến Đức    | 26. Đ/c Châu Thanh Hải     |
| 9. Đ/c Châu Thị Thanh Hà  | 27. Đ/c Lưu Xuân Hải       |
| 10. Đ/c Nguyễn Thế Hùng   | 28. Đ/c Trần Hải           |
| 11. Đ/c Trần Minh Lực     | 29. Đ/c Phan Thị Ngân Hạnh |
| 12. Đ/c Trần Minh Nam     | 30. Đ/c Nguyễn Văn Hòa     |
| 13. Đ/c Lưu Xuân Phương   | 31. Đ/c Lê Kim Hoàng       |
| 14. Đ/c Nguyễn Thanh      | 32. Đ/c Trịnh Minh Hoàng   |
| 15. Đ/c Chamaléa Thị Thủy | 33. Đ/c Lê Huyền           |
| 16. Đ/c Phạm Văn Bình     | 34. Đ/c Đảng Thị Mỹ Hương  |
| 17. Đ/c Lê Quang Cảnh     | 35. Đ/c Lê Đức Khai        |

- |                           |                           |
|---------------------------|---------------------------|
| 18. Đ/c Huỳnh Cầm         | 36. Đ/c Nguyễn Huệ Khải   |
| 37. Đ/c Nguyễn Văn Nhựt   | 43. Đ/c Nguyễn Hữu Tuấn   |
| 38. Đ/c Mậu Thái Phương   | 44. Đ/c Nguyễn Đăng Tuyển |
| 39. Đ/c Hồ Sĩ Sơn         | 45. Đ/c Trương Thành Việt |
| 40. Đ/c Lê Anh Sơn        | 46. Đ/c Lê Phạm Quốc Vinh |
| 41. Đ/c Ngô Thị Bích Thảo | 47. Đ/c Võ Đình Vinh      |
| 42. Đ/c Phạm Thu          |                           |

**\* Ban Thường vụ Tỉnh ủy:**

- |                         |                           |
|-------------------------|---------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Đức Thanh | 9. Đ/c Châu Thị Thanh Hà  |
| 2. Đ/c Phạm Văn Hậu     | 10. Đ/c Nguyễn Thế Hùng   |
| 3. Đ/c Trần Quốc Nam    | 11. Đ/c Trần Minh Lực     |
| 4. Đ/c Nguyễn Long Biên | 12. Đ/c Trần Minh Nam     |
| 5. Đ/c Lê Văn Bình      | 13. Đ/c Lưu Xuân Phương   |
| 6. Đ/c Phan Tấn Cảnh    | 14. Đ/c Nguyễn Thanh      |
| 7. Đ/c Lâm Đông         | 15. Đ/c Chamaléa Thị Thủy |
| 8. Đ/c Nguyễn Tiến Đức  |                           |

**\* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy:**

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| 1. Đ/c Nguyễn Thanh      | 6. Đ/c Nguyễn Võ Thị Chi |
| 2. Đ/c Huỳnh Huy Hoàng   | 7. Đ/c Hà Thị Thanh Bình |
| 3. Đ/c Nguyễn Minh Lượng | 8. Đ/c Lê Quang Cảnh     |
| 4. Đ/c Ngô Thị Bích Thảo | 9. Đ/c Lê Duy Linh       |
| 5. Đ/c Lê Thị Phụng      | 10. Đ/c Nguyễn Như Chất  |

# MỤC LỤC

|    |                                                                                                                                                |     |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 01 | Diễn văn khai mạc Đại hội.                                                                                                                     | 03  |
| 02 | Báo cáo Chính trị trình Đại hội.                                                                                                               | 11  |
| 03 | Bài phát biểu chỉ đạo của của đồng chí Lương Cường, Bí thư Trung ương Đảng, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam | 99  |
| 04 | Nghị quyết Đại hội.                                                                                                                            | 114 |
| 05 | Diễn văn bế mạc Đại hội.                                                                                                                       | 133 |
| 06 | Danh sách Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó bí thư, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025                               | 141 |

Giấy phép xuất bản số 44/GP-STTTT  
do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 26/11/2020  
In 2.200 cuốn, kích thước (13x19)cm  
tại Công ty CP In Ninh Thuận. ĐT: 0259 3838690.  
In xong nộp lưu chiểu tháng 12/2020